

Nguyễn Thị Mộng Thu

Tản văn của Nguyễn Thị Mộng Thu



Miền hoang tưởng

Nó mỉm cười, xòe bàn tay trái để ra trước mắt. Trên ngón tay áp út của nó là một chiếc nhẫn mỏng manh, tròn trịa. Một cảm giác hạnh phúc, hạnh phúc đến tê người đang lan tỏa theo khắp các sợi dây thần kinh trong cơ thể nó, giống y như lúc anh lồng chiếc nhẫn này vào ngón tay nó vậy.

Nó không hiểu tại sao người ta lại quan tâm tới chất liệu của cái vật định tình này? Với nó điều đó không quan trọng, kim cương, vàng 16, 18 hay 24 kara, hay chỉ đơn giản là kim loại có màu vàng, thậm chí màu gì cũng được. Quan trọng là ở nơi người đeo vào cho nó mà thôi.

Từ lâu nay, ngón tay nó vẫn luôn đeo nhẫn, chiếc nhẫn do nó tự chọn mua, tự đeo vào để tránh né những lời chọc ghẹo, đùa vui...

Bây giờ thì đã khác, tất cả đã đổi khác ngay từ cái giờ khắc nó tháo chiếc nhẫn của mình ra để anh đeo chiếc này vào cho nó.

Nó mơ màng nghĩ về những ngày sắp tới, và biết rằng nhịp sống của mình không giống như ngày hôm qua nữa. Ngày hôm qua, nó có thể nằm vùi trong chăn mà khóc vì những nỗi buồn, nỗi cô đơn mà nó tự đem ra để hành hạ bản thân mình. Ngày hôm qua nó có thể bật cười một mình, lẩm bẩm nói chuyện một mình vì xung quanh nó không có ai; Ngày hôm qua nó có thể không nấu cơm trưa chỉ đơn giản là vì... nó không thích nấu. Ngày hôm qua nó có thể làm nhiều, thật nhiều việc tùy theo cảm hứng mà không lệ thuộc vào một ai.

Nhưng hôm nay đã khác!

Từ Hôm nay nó phải dậy sớm, nhẹ nhàng ra khỏi giường, làm mọi việc để chút nữa đây khi hai người đàn ông trong nhà thức dậy thì mọi thứ đã sẵn sàng.

Từ Hôm nay, nó sẽ không còn đứng đỉnh ghé vào phòng hành chánh buổi trưa để sẵn sàng đi ăn với một người bạn nào đó mà khỏi lo bữa cơm trưa ở nhà.

Từ Hôm nay, bếp nhà nó sẽ đổ lửa ba bữa mỗi ngày...

Từ Hôm nay, nó sẽ phải cân nhắc mỗi khi đi chợ...

Từ Hôm nay, nó sẽ phải mang trên vai những trách nhiệm, những bồn phận nặng nề hơn...

Nhưng nó lại cười thật tươi, thật rạng rỡ với những điều đó.

Bởi vì...

Bắt đầu từ hôm nay, ngôi nhà nó sẽ không còn quạnh vắng. Những lời yêu thương của nó không phải chỉ dành cho đứa con trai đã bắt đầu ngược nghịu khi mẹ âu yếm, hay dành cho những con thú nhồi bông quen thuộc nằm lăn lóc trên giường...

Bắt đầu từ hôm nay, nó sẽ được...

- Bả ới, con đeo chiếc này đẹp không?

Nó giật mình khi nghe tiếng đứa cháu gọi.

Luống cuống, nó tháo chiếc nhẫn trong tay ra. Đứa cháu ngạc nhiên:

- Ủa, bả ới không lấy chiếc đó sao? Nãy giờ thấy ngắm nghía quá chừng tưởng bả ới thích nó?

Nó ấp úng:

- Ừ... thì thích, nhưng...

Đứa cháu loay hoay với những món trang sức nó vừa chọn, không quan tâm mấy đến bà dì lằm cằm đứng bên.

Còn nó, nó rất muốn nói thêm một câu:

- Ừ... thì thích, nhưng... thích được người khác đeo vào!

Nó rất muốn dùng dằng bỏ đi ra cửa đứng, ai biết cháu gọi không đúng lúc, làm vỡ tan miền hoang tưởng êm ái của nó mất rồi...

Bắt đền đi...

Tản văn của Nguyễn Thị Mộng Thu

Nhảm...

Vừa thấy nó bước vào quán, anh vồn vã kéo ghế:

- Em ngồi đi!

Nó gật đầu chào rồi ngồi vào chỗ.

- Em uống gì?

Anh hỏi.

Nó liếc sơ cái menu cho có:

- Cho em ly cafe sữa đá!

Anh ngạc nhiên:

- Em biết uống cafe từ khi nào vậy?

Nó nhoẻn cười:

- Từ... rất lâu!

Cafe được mang ra, nó ngồi nhăm nháp và cố lắng nghe trong lòng mình có thứ cảm giác nào khác lạ không? Thế nhưng mắt nó lại nhìn sang bàn bên cạnh, bên đó chắc là một gia đình: vợ chồng và hai đứa bé đang vui vẻ ăn kem. Ừ... một gia đình!

Anh vẫn nó gì đó, nói nhiều lắm nhưng nó chỉ nghe loáng thoáng một vài câu. Tâm trí nó vẫn cứ phiêu diêu về một miền ký ức đau buồn mà nó đã từng vất vả vượt qua...

- Em nghĩ lại đi! Chúng mình có thể vì con...

- Vì con à?

Nó lơ đãng hỏi lại.

- Hơn mười năm nay anh luôn ân hận và ray rứt. Không lúc nào hình bóng mẹ con em không hiện diện trong lòng anh. Em biết không, đối với anh, mẹ con em là trên hết.

Nó muốn bật cười. Con buồn cười từ đâu ập đến khiến nó phải ráng lắm mới dẫn lại được.

Nó không nhìn bàn bên cạnh nữa mà quay lại nhìn thẳng vào anh, cười hỏi:

- Lúc nào anh cũng nhớ mẹ con em sao? Suốt hơn 10 năm nay?

- Ừ, lúc nào anh cũng nghĩ tới mẹ con em!

- Anh muốn chúng ta làm lại từ đầu? Muốn chúng ta như gia đình kia?

Nó nhìn về bàn bên cạnh, anh cũng nhìn theo, mắt lấp lánh cười:

- Ừ... Rồi chúng ta sẽ được như thế em à!

Nó mỉm cười, nhìn anh và nói:

- Anh biết em chưa từng ham thích những trò đen đỏ, đúng không?

Nhưng hôm nay em sẽ đánh cược cuộc đời mình...

- Ý em là...?

Nó lại cười thật tươi:

- Em đánh cuộc và biết chắc mình sẽ thắng!
Nó không cười nữa, nghiêm túc đặt vấn đề:
- Bây giờ em nói nhé? Nếu anh trả lời được 2 câu hỏi của em, em sẽ quay lại với anh, sẽ bỏ tất cả để quay lại với anh vì con em!
Anh hồi hộp:
- Em... em hỏi gì?
Nó lại cười:
- Không biết anh có còn nhớ P. đã gãy tay một lần. Vậy bây giờ anh nói cho em biết đi, cánh tay gãy của nó là trái hay phải. Đó là câu thứ nhất, còn câu thứ hai là ngày tháng năm sinh của nó, anh nói đi?
Anh lúng túng:
- Anh... em hỏi bất ngờ quá... anh không nhớ được!
Nó bật cười giòn tan:
- Câu trả lời của anh, em đã biết trước rồi mà!
Anh tỏ vẻ ngượng ngịu:
- Em...
Nó đứng lên:
- Xin phép anh nhé, em bận việc rồi!
Anh hốt hoảng:
- Cho anh xin thêm 5 phút nữa!
Nó cười:
- Em đã cho anh rất nhiều năm rồi, giờ thì em không còn gì để cho anh nữa. Tạm biệt anh!
Nó ra khỏi quán, lòng nhẹ tênh...

Tản văn của Nguyễn Thị Mộng Thu

Hạnh phúc nhỏ nhoi

"Cảm ơn đời mỗi sớm mai thức dậy, ta có thêm ngày nữa để thương yêu..."

Tiến mẹ con chị về, lòng mình nặng trĩu...

Hoàng hôn chạng vạng, nhìn bóng mẹ con chị liêu xiêu dưới nỗi đau buồn, tự nhiên lòng mình chùng xuống, tự nhiên nước mắt mình trào

ra... Mình thương chị hay mình thương mình, cũng chẳng biết!...

Hai hôm rồi mà nỗi buồn đó vẫn chưa chịu vơi đi...

Trước đó mình đã rất thắc mắc, chị hẹn gặp mình để làm gì? Nhưng sau khi gặp chị thì mình đã hiểu: Chị đang rất cô đơn, cô đơn đến cùng cực... Chị không biết bám víu vào đâu, không biết làm gì để giải tỏa. Và chị đã tìm tới mình, kể cho mình nghe quãng đời làm vợ ngán ngủi và đau khổ của chị, kể cho mình nghe nỗi đau của người phụ nữ phải mất chồng, mất con... Và chị khóc, khóc với mình, một người xa lạ lần đầu biết mặt!

Ừ thì thôi chị cứ khóc đi, nếu những giọt nước mắt đó giúp chị vơi đi phần nào đau khổ...

Mình không biết nói gì, làm gì để chia sẻ cùng chị, mình chỉ biết ngồi lặng im nghe chị kể... Nghĩ cũng lạ, chị đã vượt qua chặng đường gần 50km để về đây ngồi khóc với mình gần 2 tiếng đồng hồ rồi từ giã ra về...

Chị ra về, lòng chị có vơi bớt chút nào không? Sao người ở lại là mình lại nặng nề đến vậy?

Mình đã nghĩ thật nhiều, thật nhiều... Con người sống ở trên đời vất vả khổ đau đủ mọi bề, mục tiêu cuối cùng của họ là gì? Hạnh phúc, có đúng không?

Vậy hạnh phúc là gì mà con người cứ kiếm tìm, kiếm tìm mãi miết?... Nếu hiểu theo nghĩa đơn giản, bình thường nhất, thì hạnh phúc luôn ở xung quanh mình, khi mỗi sáng mình thức dậy nghe tiếng chim hót ríu ran ngoài hiên nhà, nhìn thấy một vài bông hoa đang hé nhụy, thấy ánh nắng vàng xuyên qua cửa sổ, hay mình có một công việc làm ổn định, có người thân, bè bạn yêu thương... vậy cũng là hạnh

phúc rồi đó! Mỗi một ngày mình đều có niềm vui, hạnh phúc, còn những buồn đau, bất hạnh thì đâu phải ngày nào cũng đến. Vậy tại sao mình lại không thấy mình hạnh phúc? Có lẽ tại vì hạnh phúc và niềm vui thì thường thoáng qua, còn nỗi buồn đau lại luôn dai dẳng...

Vậy thì chị ơi, cả chị lẫn em, mình hãy rũ bỏ hết những gì khiến lòng mình tê tái, mình hãy đón nhận những niềm vui dù nhỏ bé, đừng bao giờ bán khoán bao giờ niềm vui ấy hóa thành nỗi bất hạnh khác trong đời. Điều gì đến sẽ đến, mình cũng khó mà ngăn chặn được, nhưng nếu mình cứ hoài nghi tất cả thì mình sẽ sống sao đây?

Dù muốn hay không thì mình cũng đã đang ngồi trên chuyến xe cuộc đời rồi, thì chị ơi, mình hãy ngắm nhìn cảnh vật hai bên đường để thấy lòng thanh thản, mình hãy lắng nghe nhịp đời hối hả mà xem đó là niềm vui, chứ nếu mình cứ chăm chăm lo sợ không biết chuyến xe này khi nào xảy ra tai nạn thì... sống sao nổi, chị ơi!.....

Không có gì là tuyệt đối, mình hãy cố gắng tìm lấy niềm vui trong mọi hoàn cảnh để sống, nghe chị?

Bất chợt, em nhớ lời một bài hát, thật buồn nhưng cũng thật thấm thía, rằng đôi khi mình phải cố tìm thấy hạnh phúc ngay trong nỗi bất hạnh của mình.

Vậy nhé chị, em nói với chị mà cũng là tự dặn lòng mình... Vui lên, vui lên, vui lên... Có gì mà buồn...

Mình cứ cười hi hi, ha ha lên chị nhé, rồi tiếng vọng cuộc đời cũng sẽ trả lại cho mình những tiếng cười vui như thế, chị nhé?
Em với chị hãy tin vậy đi, tin đi, hãy cố mà tin...

Tôi xin người cứ gian dối, cho tôi tưởng người cũng yêu tôi. Cho tôi còn được thấy đời vui, khi cơn mưa mùa đông đang tới. Xin giã từ

ngày tháng rong chơi .

Đôi tay này vẫn chờ mong. Con tim này dù lấm long đong. Tôi yêu người bằng nỗi nghiệt oan, không than van và không trách oán, cho tôi trọn một kiếp đam mê .

Ôi tôi ước mơ anh bỏ cuộc vui, trở về căn phòng này đơn côi. Môi anh ru nỗi đau tuyệt vời, khi màn đêm phủ lúá đôi, là thời gian cũng như ngừng trôi .

Thương yêu này người hãy nhận lấy. Ôm tôi đi môi hôn tràn đầy. Trong tay người hồn sẽ cuồng say, bao khốn khó vụt bay.

Tôi không cần và nghi ngại chi. Ai chê bai thân tôi khờ dại. Tôi yêu người hồn trắng tình trong. Tôi vẫn cứ đợi mong .

Tôi xin người cứ gian dối, khi tôi hỏi người có yêu tôi, may ra còn được chút đời vui, khi cơn mưa mùa đông đang tới

Tôi xin người cứ gian dối. Nhưng xin người đừng lìa xa tôi...

Tản văn của Nguyễn Thị Mộng Thu

Tâm tình với Ngôi Sao

Bây giờ Ngôi Sao đang say ngủ giữa bầu trời, nhưng nó tin rằng Ngôi Sao vẫn không quên lấp lánh mỉm cười với nó, chỉ với riêng mình nó thôi, vì sẽ không một ai trên trái đất này phát hiện ra Ngôi Sao của nó, không một ai trên trái đất này gọi Ngôi Sao bằng tên gọi đặc biệt và thân thiết như nó đã và đang gọi.

Nhiều lúc nó tự hỏi tất cả những gì Ngôi Sao đem đến cho nó trong thời gian qua là thực hay chỉ là mơ, giống như những giấc mơ khác mà nó đã tự tạo ra cho mình, để vịn vào đó mà bước lên? Nhưng dù là thực hay chỉ là mơ thì Ngôi Sao cũng đã giúp nó đi qua một quãng đường nhiều chông gai trắc trở, quãng đường mà có lúc nó đã hoảng sợ khi đối diện, đã chùng bước muốn quay lui...

Dạo này nó hay mỉm cười vu vơ, chứ không còn cúi mặt để giấu đi nước mắt. Nó tự tin hòa mình vào cuộc sống, nó đùa vui tung tởng... Nó đã thay đổi rất nhiều, đến nỗi một vài đồng nghiệp đã kêu lên trêu chọc nó:

- Lúc này có chuyện gì vui vậy? Giống như người đang yêu!

Nó biết, sau lưng nó là rất nhiều lời phỏng đoán. Hi hi, nhưng đó ai biết nguyên nhân. Nó vẫn là con ốc, đi làm về là chui tọt vô cái vỏ của mình, không hên hò quán xá, cũng chẳng ai đưa đón mỗi ngày... Cứ tìm đi, mọi người sẽ không sao tìm được đâu! Bởi vì sẽ không ai ngờ nó lại có thể thay đổi chỉ vì... ánh sáng của một Ngôi Sao!

Nó nhớ, lâu lắm rồi có xem một bộ phim mang tên "Ngôi Sao hiểu lòng tôi", và bây giờ có lẽ với nó cũng là như vậy!

Mỗi ngày, dù làm bất cứ chuyện gì nó đều nghĩ tới Ngôi Sao, bất cứ chuyện buồn vui gì, người đầu tiên nó muốn sẻ chia cũng vẫn là Ngôi Sao của nó. Hồng biết Ngôi Sao có cảm thấy bức mình không, nhưng nó vẫn cứ thích thế, như một đứa trẻ thích được nũng nịu với người yêu thương mình (chứ với người không yêu thương thì đời nào đứa trẻ lại dám, mà cũng không đời nào thích!). Mỗi khi thấy hơi rụt rè, lo lắng điều gì là tự nhiên nó lại nhớ ánh mắt lấp lánh của Ngôi Sao đang động viên nó, khuyến khích nó hãy mạnh mẽ hơn lên. Nó muốn kể cho Ngôi Sao nghe tất cả về nó để Ngôi Sao có thể hình dung một cách rõ ràng sinh hoạt hàng ngày của nó. Và nó cũng rất muốn điều ngược lại, để bất cứ lúc nào nó cũng có thể hình dung Ngôi Sao của nó đang làm gì, đang ở đâu...

Khi màn đêm buông xuống, nó chìm vào giấc ngủ thì Ngôi Sao làm công việc của mình, và lúc mặt trời lên, nó thức giấc đón chào một ngày mới thì Ngôi Sao đã mệt nhoài. Nhưng dù là ngày hay đêm, Ngôi Sao vẫn cứ tỏa sáng với riêng nó, đúng không Ngôi Sao?

Ngôi Sao ơi, hãy ngủ thật say nhé, vì nó đang hát ru Ngôi Sao bằng những lời ca đặc biệt của mình mà, Ngôi Sao có nghe thấy không?

Tản văn của Nguyễn Thị Mộng Thu

Hạnh phúc giản đơn...

- Anh tháo mắt kính ra đi, rồi nhắm mắt lại!
- Đã nhắm mắt thì tháo kính làm gì?
- Em thích thế mà!
- Ok, anh tháo kính. Nhưng đếm đến mấy thì mở mắt ra được đây?
- Đếm đến... 20 đi!
- Rồi, khi tháo kính là anh bắt đầu đếm đó nghe!

Người đàn ông phía bên kia đưa tay gỡ cặp kính xuống, nhắm mắt lại theo yêu cầu của nó.

Nó bên này miệng cười thật tươi mà mắt lại rưng rưng...

Như hai đứa trẻ, nó và người bên kia cùng cười.

Hạnh phúc ngọt ngào đâu cần gì to tát, phải không?

Tản văn của Nguyễn Thị Mộng Thu

Tâm tình với chị

Chị em mình quen biết nhau lâu thật lâu rồi, chị nhỉ? Em nhớ hình như đó làm năm 1986, sau khi bài báo "Từ một tình bạn để nghĩ tới những tấm lòng" của em đăng trên báo Thanh Niên, em nhận được rất nhiều thư làm quen của bạn bè ở khắp nơi gửi về, trong đó có chị. Nhưng rồi theo thời gian, những người bạn kia lần lượt rụng rời mất hết, nhưng chị em mình vẫn gắn bó cho đến hôm nay. Em vẫn thường than mình thiệt thời nhiều thứ, nhưng nghĩ kỹ lại em thấy em cũng có nhiều điểm phúc lắm chị ạ! Hơn 20 năm, vậy mà em với chị, em với Huy Anh, Thu Nhi, Thu Nhung, anh Sáu... những người bạn "4 phương" vẫn khấn khít với nhau, vẫn có thể chia sẻ cho nhau những vui buồn. Đó là một hạnh phúc không dễ gì có được, đúng không chị?

Với chị, lại càng đặc biệt! Chị là bạn, là người chị lớn của em. Chị luôn yêu thương em, nơi nào em ở chị cũng là người đến thăm em sớm nhất. Em không quên những lần chị vất vả lặn lội đi vào nông trường Tân Lập rồi Chợ Bưng - Long Định để thăm em; những lần chị vượt qua đoạn đường gần 40km sau ca trực để về Gò Công với em, dù chỉ nói chuyện vài câu là chị lăn đùng ra ngủ...

Chị thương và chiều em đến mức, biết em thích đi chơi, thích biết Hà Nội mà bị say xe nên không dám đi xe khách, chị nói chị sẽ chở em đi bằng xe gắn máy, hai chị em sẽ rong ruổi đường trường... Em là đứa nhát gan nên không dám, chứ nếu không chắc bây giờ chị em mình đã có thêm một kỷ niệm khó quên của chuyến đi xuyên Việt ấy rồi!

Có những lần nửa đêm, em gọi điện cho chị rồi khóc òa vì những khổ đau em đang gánh chịu; rồi có những lần chị nhắn tin cho em cũng vào nửa đêm nói rằng: nếu chị không kể với em chắc là chị chết mất! Chị nhớ không, lần hai chị em mình ngồi sau công ty chị, bên bờ sông Tiền lộng gió, chị kể em nghe về mối tình đầu của chị. Hôm đó trời chuyển mưa, thật buồn, buồn như cuộc đời của chị em mình vậy! Chị đã từng chứng kiến những va vấp của em, những vật vã khổ đau khi em bị người ta phản bội. Có lẽ chị nóng ruột vì thương em nên chị không khuyên em nhẹ nhàng, chị cũng không biết nói gì để an ủi vỗ về em, có khi chị còn mắng em ngu dại nữa! Nhưng em biết, chị thương em lắm, vì mắt chị cũng đầy nước khi em khóc...

Em biết, chị luôn mong em hạnh phúc. Chị thường nói đùa, chờ chị làm kiếm tiền qua Thái Lan chuyển đổi giới tính, rồi về hỏi cưới em, chị sẽ yêu thương em hết lòng, chăm sóc em hết mình để bù đắp cho em... Vì quá yêu thương em, nên chị sợ em lại một lần nữa đau khổ

trong đời...

Chị luôn nhắc em mỗi lần chị em gặp nhau trên YH hoặc điện thoại, rằng: "Em ơi, trong thế giới của họ không có chỗ cho những người như chị em mình, em có thể vui, nhưng em đừng đặt niềm tin nhiều quá!..."

Em hiểu những gì chị muốn nói với em, em hiểu những thắc thỏm lo âu của chị vì chị biết em là đứa ngu ngơ, cả tin và nhẹ dạ, khi đã yêu ai thì đắm đuối hết mình, sống thì thật với mọi người đến giây thơ, đại đột... Em cũng không đặt niềm tin vào một tương lai rạng rỡ nào nữa cả, nhưng... em có thể không làm chủ được trái tim nông nổi của mình...

Nhưng chị ơi, nếu có một ngày em không làm được những gì chị dặn, thì xin chị cũng đừng giận em nhé! Nếu có một ngày em lại khóc vì người khác, thì chị cũng đừng trách em không nghe lời chị đã khuyên can. Vì chị ơi... em là vậy mà, em không thể đùa giỡn với tình cảm, em không thể coi đó là trò chơi...

Chị đừng la mắng em, chị hãy cho em được có những giây phút, những ngày tháng hạnh phúc, dù là thật dài hay ngắn ngủi, chị nhé? Niềm vui của em có thể em không chia sẻ gì cho chị được, nhưng chắc chị cũng sẽ vui vì thơ em không buồn nào ruột, vì em đã rộn rã tiếng cười, phải không chị?

Thì ngày mai, nếu như phải khóc, có thể em lại sẽ sà vào lòng chị để cho chị vừa rơi nước mắt vừa mắng em: "Chị đã cảnh báo rồi, sao em lại không nghe?"

Chị ơi, nếu phải khóc, thì bây giờ chị hãy để cho em được cười, chị nhé?

Em biết, chị sẽ chiều em mà, nhưng sao chị lại ngoảnh nhìn nơi khác vậy? Nửa rồi, chị lại khóc, đúng không?

Tản văn của Nguyễn Thị Mộng Thu

Tâm tình với Má

Mỗi khi con có chuyện buồn, người con nghĩ tới đầu tiên là má. Mặc

dù chưa bao giờ con nói hết với má những nỗi buồn chất chứa trong sâu thẳm lòng con. Nhưng con biết, chỉ có má là người mang đến cho con sự bình yên và tình thương yêu bao la nhất.

Mùa Vu Lan đến rồi, con tự hào vì con còn được cài lên ngực áo cánh hoa màu đỏ rực. Con còn có ba má để thương yêu...

Ngày nhỏ, con khờ dại quá. Mỗi khi nghe má kể về những ngày tháng tuổi thơ của con, ốm đau bệnh tật, ba má đã chạy chữa khắp nơi, má đã khóc hết nước mắt khi thấy đứa con gái bé bỏng tội nghiệp của mình nằm xuội lơ trên giường bệnh, tay chân không hề cử động được, chỉ biết cất tiếng khóc làm ba má đau xé ruột... Lúc ấy, con không biết mang ơn ba má đã tận tình chạy chữa để con có thể tự đi tự đứng, mà trong lòng con, con còn thầm trách, phải chi lúc đó ba má cứ để cho con chết đi, thì chắc con sẽ hạnh phúc hơn.

Nhưng rồi khi lớn lên, nhất là khi con đã làm mẹ con mới hiểu thật rõ cái tình cảm thiêng liêng vô bờ bến của người làm cha mẹ dành cho con mình, nhất là với đứa con không lành lặn.

Má nói con là đứa gánh vác cho cả nhà, má đã dành cho con thật nhiều tình thương để bù đắp những thiệt thòi mà con phải chịu. Nhà mình đông người, trai gái đều đủ cả, con không phải là con lớn, cũng không là con út nhưng con biết ba má thương con nhiều nhất.

Những ngày mưa gió, ba má thay nhau cõng con trên lưng đi qua đoạn đường lầy lội để đưa con tới lớp học. Những ngày con ốm đau, má đã ngồi bên con suốt sáng...

Ba má gom góp tiền bạc đưa con đi Trung tâm chấn thương chỉnh hình khi có người mách bảo, hy vọng sẽ đem lại cho con sự thay đổi diệu kỳ.

Rồi ngày con đi lấy chồng, con vui với hạnh phúc thì má lại âm thầm khóc, bởi má biết cuộc sống vợ chồng không đơn giản như đứa con gái dại khờ của má vẫn tưởng.

Hôn nhân của con thất bại, má lại giang rộng vòng tay đón con về với má. Má nuôi con cho con, má hồi hộp lo âu, sợ con làm điều dại dột...

Khi con có được một mái nhà, vách lá đơn sơ, ba má là người vui mừng nhiều nhất. Ba má chở lên cho con từng bao gạo, từng mớ rau, con cá... Ba làm cho con từng cái thùng nhỏ xách nước...

Niềm vui của má lớn dần lên khi ngôi nhà nhỏ bé ấy dần dần chuyển thành nhà tường, rồi từng món, từng món vật dụng trong nhà được con “tha” dần về bằng chính mồ hôi công sức của mình.

Mỗi khi con mua được một món đồ gì, con lại hồ hởi gọi điện khoe với ba má. Và con nghe, ở đầu dây bên kia niềm vui rộn rã của ba

má đang trỗi dậy.

Mấy năm trước má còn khỏe, má vẫn thường lên đây với con.

Nhưng rồi má không thể lên đây được nữa, con thì bốn bề công việc bủa vây, cũng chẳng có mấy thời gian được về với má, về thì cũng trong chớp nhoáng lại quày quả trở lên.

Ba má tuổi cao, sức yếu, ngày ngày chỉ biết tựa cửa mong con, mong hết đũa này tới đũa khác. Ba má nhớ rất rõ tuần này đũa nào gọi điện về, gọi mấy lần, đũa nào chưa gọi...

Mỗi lần con về có báo trước, má lại để dành cho con từ trái bình bát chín cây đến trái xoài đầu tiên trong vườn nhà. Má dành cho con những món quà nhỏ nhoi nhưng thật ấp đầy tình mẹ... Con về, con lại rúc đầu vào lòng má. Má tưởng con ngủ say, má cứ sờ nắn con từ tay tới chân, mặt mũi...

Biết con thường xuyên thức khuya vì công việc, thỉnh thoảng má lại gọi cho con lúc 11, 12 giờ đêm nhắc con đi ngủ.

Nghe con bị quẹt xe trầy trụa cả người, má lọ mọ ra vườn đào từng củ nghệ gọt lên. Thấy con thức khuya mặt nổi đầy mụn, má lại xót xa, đi hái lá sương sâm dạn con uống cho mát...

Má ơi, chưa bao giờ má ôm con vào lòng và nói với con rằng má rất thương con, vì má vốn không quen nói những lời như thế mà! Nhưng mỗi khi con về, má lại ôm con, hôn lên trán con, và đó là tất cả những gì má muốn nói với con, phải không má?

Con thích nhìn thấy niềm vui rạng rỡ của ba má mỗi lúc con về khoe với ba má những gì con vừa đạt được. Má thường ôm con và nói má mừng lắm, mừng vì thấy con đã cuộc sống ổn định. Nỗi lo lớn nhất của má là khi nhắm mắt không biết con sẽ sống ra sao. Anh chị em dù thương mấy nhưng ai cũng có gia đình riêng. Giờ ba má cũng được yên lòng rồi, vì cháu ngoại ngoan, vì con gái má “giỏi” (hi hi, con vẫn thích nghe má khen con như vậy, con giỏi thật mà, phải không má?). Ma bảo, thiếu gì người lành lặn, đủ vợ đủ chồng mà vẫn phải sống khổ hơn con. Thấy con như vậy má hãnh diện lắm!

Má ơi, má hãy cứ luôn tin như vậy nhe má! Con gái cưng của má sẽ kiên cường, sẽ vươn lên để ba má được hãnh diện dài dài...

Hàng xóm tới chơi, má thường khoe: “Con gái Bảy của tui...”, con sẽ

cố gắng để má có được nhiều, rất nhiều điều để khoe về con, má ạ! Đó là niềm vui lớn lao của người mẹ khi thấy đứa con kém may mắn của mình không phải sống đời khốn khó...

Má ơi, ba má đang ở dốc bên kia của cuộc đời rồi, ngày ba má rời xa con cũng không bao xa nữa. Ba má hãy yên lòng, đứa con gái mà ba má nặng lòng lo lắng nhất đã có thể vững vàng trong cuộc sống này rồi.

Con viết những dòng này, biết rằng ba má không đọc được vì ba má đâu biết mạng internet là gì đâu! Nhưng viết xong, việc đầu tiên con sẽ làm không phải là post lên blog, mà là con sẽ gọi điện về thăm ba má, và hỏi má rằng:

- Má ơi, má thích ăn gì, mai con về con mua?

Và, con biết chắc má sẽ cười rất tươi:

- Con về là má vui rồi, không cần mua gì cho má hết, tốn tiền!

Tản văn của Nguyễn Thị Mộng Thu

LỜI CỦA TRÁI TIM

Buổi chiều mưa, em một mình trong ngôi nhà vắng lặng ngòi ngắ những hạt mưa bay lất phất ngoài hiên, mà nghe trong lòng mình dâng lên một nỗi niềm khó tả...

Mưa bay nhạt nhòa, nước mắt rơi nhòa nhạt...

Đã từ lâu em tưởng mình không còn nước mắt, em tưởng lòng mình đã trở nên chai sạn không bao giờ còn có thể rung lên những cung bậc cảm xúc kỳ lạ như hôm nay...

Thế mà chiều nay em lại khóc...

Sao thế nhỉ? Em cũng không biết nữa... Có rất nhiều điều em không hiểu được tận cùng của nguyên nhân...

Có người bảo em tự làm khổ mình, cuộc đời vốn dĩ đã như thế mà, có gì đâu phải nghĩ suy trần trở để rồi đày đọa mình phải chết chìm trong buồn đau?

Em cũng không muốn suy nghĩ, không muốn mỗ xẻ vấn đề, cứ để mọi việc trôi qua trong bình lặng... Nhưng anh ạ, em làm không

được...

Giờ này, ở một nơi thật xa biết anh có nghĩ tới em? Không, chắc không đâu, hoặc nếu có thì có lẽ anh sẽ nghĩ về em bằng những ý nghĩ không thiện cảm, phải không anh?

Em đã chấp nhận yêu anh, đã cùng anh chia sẻ không ít những vui buồn, thế rồi đột ngột em nói lời chia tay, như một kẻ lâu nay đã chơi trò tình ái, giờ mỗi mệt, chán ngán rồi nên muốn kết thúc nửa chừng, không đủ kiên nhẫn chờ cho cuộc chơi tự đi vào đoạn kết!!!

Anh!...

Anh biết em cần gì ở anh không? Em cần những lúc em hụt hẫng đau buồn, em có thể tựa vào anh để cảm thấy mình được yêu thương, được che chở... Em cần những lúc em vui, em có thể ôm chầm lấy anh mà reo lên để được nhìn thấy gương mặt anh cũng sáng bừng hạnh phúc... Em cần những đêm khó ngủ được nghe anh thầm thì bên tai những lời yêu thương tha thiết, để em biết rằng tình yêu mà em có được là thật, rất thật trong đời...

Em cần ôm anh trong tay những lúc anh không vui, dù cho vòng tay em vô cùng nhỏ bé nhưng em sẽ đem đến cho anh sự nồng ấm của tình yêu tha thiết... Em cần mỗi ngày được tắt bật lo việc cơm nước chợ búa để cho anh có được bữa cơm ấm cúng gia đình... Em cần thể hiện vai trò, trách nhiệm của một người vợ đúng nghĩa...

Em cần trong tình cảm của chúng mình không bao giờ xen lẫn những ray rứt, dằn vò khi lương tâm lên tiếng...

Em thấy mình vừa ích kỷ, vừa rộng lượng, vừa hạnh phúc vừa đau đớn trong tình cảm đó...

Về phía anh, có lẽ anh cũng giống em thôi, anh là một người hiền lành, tốt bụng, sống có trách nhiệm thì làm sao tránh khỏi những lúc cảm thấy mình có lỗi với những người xung quanh?

Thì thôi... mình xa nhau...

Em lại trở về với những ngày âm thầm lặng lẽ, ngơ ngác buồn không biết san sẻ cùng ai...

Em đã tự mình tước đoạt cái hạnh phúc phúc nhỏ nhoi mà em vừa có được trong đời...

Vì sao thế?

Em cũng không biết vì sao, không biết giải thích thế nào?...
Tất cả những điều đó chỉ có trái tim em là hiểu rõ, và em tin rằng, nếu biết lắng nghe, trái tim anh cũng sẽ hiểu được lòng em, phải không anh?

Mưa vẫn còn rơi, nhưng bây giờ thì nước mắt em không còn rơi nữa... Nó đang chảy ngược vào trong...

Tản văn của Nguyễn Thị Mộng Thu

Tâm tình với Ngôi Sao

Cảm ơn Ngôi Sao đã là bạn của em trong những ngày qua, những ngày mà em tưởng mình không đủ sức để chịu đựng những bất công, thua thiệt... Em đã ngược mặt lên bầu trời rộng lớn để gào lên, và thật không ngờ, chính giây phút đó Ngôi Sao đã xuất hiện và dừng lại trước nhà em, chia sẻ cùng em những vui, những buồn và đem lại cho em những nụ cười tắt lịm từ lâu...

Cảm ơn Ngôi Sao vì đã chỉ bảo cho em rất nhiều điều, để em có thể sống mạnh mẽ hơn, trưởng thành hơn trước sự khắc nghiệt của cuộc sống. Để em biết chấp nhận, đối diện và vượt qua mọi khó khăn. Dù ở bất cứ nơi nào, lúc nào, em cũng thấy Ngôi Sao dõi theo em, điều đó cho em sự tự tin để bước về phía trước...

Em sẽ cố gắng sống như Ngôi Sao đã dạy, biết buông bỏ những điều phiền muộn để lòng mình được nhẹ nhõm, biết chỉ buồn 1giờ/24giờ trong ngày là đã đủ rồi, không được kéo lê nỗi buồn đi và gieo rắc khắp nơi...

Từ ngày gặp được Ngôi Sao, em thay đổi nhiều lắm, cứng rắn lên nhiều lắm, và điều quan trọng nhất là em biết phân biệt rõ ràng điều

gì nên gìn giữ, điều gì cần phải vứt đi...

Nói lời "Cảm ơn" với Ngôi Sao, em biết là mình khách sáo, nhưng thật sự em không biết nói gì hơn. Ngôi Sao hiểu cho em nhé, đừng giận nhé? Mà không sao, Ngôi Sao đã nói rồi mà, không giận lâu, giận 1 tí xíu thôi thì em... không sợ!

Em biết, trên đời không có gì là "mãi mãi", nhưng Ngôi Sao ơi, em vẫn muốn nói: "forever... forever... forever..." nhé, Ngôi Sao? Hãy cứ mãi là ánh sáng trước mặt để em biết hướng mà đi tới; hãy cứ mãi là người thầy khó tính để em biết e dè, sợ sệt mà sửa được mình; hãy cứ mãi là người bạn lớn của em để em biết trong cuộc đời này em không bơ vơ, lạc lõng; để em biết dù ở vào bất cứ hoàn cảnh nào, em vẫn là một con người với những giá trị riêng của mình... Ngôi Sao nhé? Forever... Mà cho dù không thể là forever, thì tất cả những gì Ngôi Sao đem đến cho em trong quãng thời gian này em sẽ luôn trân trọng và gìn giữ, mỗi khi nhìn lên bầu trời em sẽ thấy một Ngôi Sao lấp lánh giữa ngàn vạn ngôi sao khác...

Em biết, Ngôi Sao lúc nào cũng ở trên cao, dẫu em có lấy gương mà hứng cũng chỉ trông thấy gần mà không cách gì có thể chạm vào được; nhưng em chỉ cần biết có một Ngôi Sao màu đỏ luôn hiện diện bên mình là em vui sướng lắm rồi, hạnh phúc lắm rồi Ngôi Sao ạ! Có thể bây giờ và mãi mãi, em và Ngôi Sao không có điều kiện nào để gặp được nhau (để em trổ tài nấu mì gói) nhưng điều đó cũng không quan trọng, bởi vì với em, Ngôi Sao luôn hiện diện bên cạnh mà! (Chỉ có điều không thường thức được món mì gói tuyệt vời em nấu thôi)... Forever...

Ngôi Sao dặn em rằng: Hãy cứ tự quyết định cuộc đời mình, tin vào "định luật" tốt đẹp, thì chắc chắn điều tốt đẹp sẽ đến. Giờ thì em đang tin, và chắc chắn một ngày không xa, không, ngay từ bây giờ, những điều tốt đẹp sẽ đến với em, bù đắp cho em những thiệt thòi, mất mát từ bấy lâu nay, phải không Ngôi Sao?

Em tin như thế! Và em cũng quyết định như thế!
hì hì...

Nguyễn Thị Mộng Thu

Chiếc lá thuộc bài

Tôi - một đứa học trò mà cả trường ai cũng biết tên, không phải vì thành tích xuất sắc trong học tập, cũng không phải vì tôi đẹp trai cỡ diễn viên Leo trong phim Titanic, mà chỉ vì tôi là... vua quậy phá! Chắc có lẽ má tôi sinh tôi ra nhằm giờ con lật đật, thế nên chẳng khi nào tôi ngồi im được. Giờ học, tôi cứ hết xoay bên này lại xoay bên nọ, giả vờ mượn bút, thước và hàng trăm thứ linh tinh khác mà tôi có thể nghĩ ra. Lười tôi dài (lè ra là chấm mũi đấy!), bởi vậy dù thâm tâm không muốn tôi cũng cứ phải nói nhiều.

Mấy đứa con gái ngồi trước tôi, dù có cảnh giác đến đâu nhưng thỉnh thoảng vẫn phải làm cả lớp cười bò vì lúc lên trả bài mang trên lưng những mẫu quảng cáo rất chi là... ấn tượng! Trong các đợt thi đua lớp tôi chưa bao giờ đứng nhất, vì dù đám bạn có cố gắng đến đâu, thì một mình thằng tôi cũng kéo tụt kỷ luật lớp xuống rồi. Năm ngoái, tôi đã mấy lần bị mời lên phòng giám thị, nhưng rồi vẫn cứ chứng nào tật nấy. Những đứa học hành đàng hoàng không thèm ngó tới mặt tôi; cô giáo chủ nhiệm trẻ măng mới ra trường cũng mấy lần vì tôi mà rơi nước mắt. Thú thật, tôi cũng ân hận lắm nên cố tâm sửa

đổi. Hai ba ngày liền tôi nghiêm túc trong học tập, dù có trăm ngàn con rệp bò nhột nhọt trong người tôi vẫn phải trăn mình chịu đựng, mắt nhìn đăm đăm lên bảng; cái lưỡi dài ngo nguậy trong mồm, tôi cũng cố cắn chặt hai hàm răng lại. Tôi đã phấn đấu kinh khủng để chống lại thói hư của mình, gần giống như anh chàng gì đó trong mẫu chuyện “Con ngựa hoang trên cánh đồng hoa anh túc” đăng trên báo Mực Tím, đã một mình vật vã chống chọi với cơn ghiền xì – ke. Ấy vậy mà chẳng một ai hiểu tôi, chẳng một ai động viên khích lệ... Sao mà điều tốt lại khó nhận ra đến thế! Tôi buồn ghê gớm nhưng vẫn giữ vững lập trường.

Một hôm, đang trong giờ Toán chẳng hiểu sao cổ họng tôi khó chịu đến lạ kỳ, tôi cứ phải “e hèm”, đằng hắng nhiều lần. Thế là tới giờ sinh hoạt lớp tuần đó, thằng lớp trưởng oang oang kết tội tôi không tôn trọng thầy giáo, làm mất kỷ luật, không có vệ sinh... Thôi thì đủ thứ tội lỗi nó đem đổ ụp xuống đầu tôi, cô giáo chủ nhiệm nhìn tôi lắc đầu ngao ngán, và viết cho ba má tôi một lá thư dài như sớ táo quân. Cái lưỡi của tôi hôm ấy bỗng trở nên bất động, tôi không thanh minh gì được cho mình!

Sau khi ăn xong trận đòn đau thấu trời xanh, tôi cảm thấy chán đời quá xá. Trước đây, tôi tuy quậy phá nhưng học hành cũng thuộc hàng khá khá, giờ thì tôi chẳng thiết tha gì đến bài vở nữa. Tôi thường trốn học la cà ở các tụ điểm bi – a, điện tử để mặc tương lai trôi theo dòng đời, chả phấn đấu làm gì cho mệt!

Sang học kỳ hai, lớp tôi có thêm thành viên mới – con nhỏ từ một trường xa lơ xa lắc nào đó chuyển về. Và chẳng hiểu bởi lý do gì, nó nhanh chóng được bầu làm lớp phó học tập. Ái chà, con nhỏ đến là kiêu, trong giờ học đồ có ai lôi nó ra khỏi lời giảng của thầy. Tôi mấy

phen vờ mượn thước, nó như người máy tay cầm thước đưa tôi mà cái đầu vẫn không nhúc nhích. Thấy tôi cứ hết mượn thứ này đến thứ khác, một bữa trước khi ra về nó kéo tôi lại trao cho tôi một cái hộp xinh xinh:

-Trong này có đủ viết, thước, compa... Tiền ăn sáng của Hương, Hương dành lại mua đó. Bạn giữ lấy mà dùng, trong giờ học mà cứ loay hoay hỏi mượn vừa thiệt cho mình vừa làm phiền người khác. Dứt lời, nó còn nhoẻn miệng cười duyên với tôi rồi bước nhanh theo đám bạn, bỏ lại thằng tôi lớ ngớ với chiếc hộp trên tay...

Tôi bệnh. Việc không may ấy xảy ra khiến tôi nằm bẹp trên giường suốt hai hôm, lúc run cầm cập, lúc lại nóng toát mồ hôi, có lúc tôi như chìm vào cõi hư vô nào đó cùng với những hình ảnh ma quái đang rượt đuổi mình. Bỗng tôi thấy có một nàng tiên, nàng tiên mang đôi cánh trắng bay lượn quanh phòng, lũ ma quái run rẩy chen nhau bỏ chạy, nàng tiên đến bên bàn học, làm gì đó rất lâu, rất lâu... Cơn buồn ngủ ập đến kéo sập mí mắt tôi, hình ảnh cô tiên mờ dần rồi mất hẳn.

Vừa thức dậy, cái mà tôi bắt gặp đầu tiên là nụ cười răng so le của nhỏ lớp phó lớp tôi. Nó vung vẩy mấy quyển tập trước mắt tôi:

-Hương chép bài xong hết cả rồi, khi nào khỏe nhớ ráng học nhe!

Hương để lại đây một chiếc lá thuộc bài, có nó bạn sẽ mau hiểu và mau thuộc bài lắm đó!

Rõ là con gái! Nó về rồi mà nụ cười răng khểnh còn vương vít khắp phòng.

Tôi ngồi dậy, tự nhủ để xem nó đã làm gì nãy giờ trong “vương quốc” của tôi. Ó là la, cái bàn học thường ngày bề bộn đến tôi nhìn còn muốn chóng mặt, có bàn tay nó đặt vào đã ngăn nắp gọn gàng,

đâu ra đó. Bên trên chồng vở xếp ngay ngắn là một cành lá thuộc bài xanh mướt. Một thứ tình cảm băng khuâng, mơ hồ choáng ngợp hồn tôi. Nhỏ tốt với tôi quá, tôi thấy mình không xứng đáng với lòng tốt của nhỏ. tôi xoay xoay cành lá trên tay, vừa ngắm nghía vừa nghĩ phải chăng đây là lời nhắc nhở nhỏ dành cho mình? Tôi định ép lá vào tập như bọn con gái thường làm, nhưng lại sợ thầy cô và đám bạn trai quỷ quái biết được thì sẽ cười tôi đến chết mất. A, đây rồi! Tôi có cái khung hình bằng bạc rất đẹp được ông chú mang từ Liên Xô về và tặng cho tôi nhân ngày sinh nhật, mà “dung nhan mùa hạ” của tôi lại ẹ xem xem với Trương Chi thuở trước, nên ngoài những tấm hình thẻ bắt buộc phải chụp, đời nào tôi dám chường mặt ra cho người ta “chớp” để có hình mà lộng, mà treo? Thế cho nên mấy năm nay cái khung đó tôi dùng để lộng hình thần tượng Ronaldo với cái đầu láng bóng đang tung cú sút tuyệt vời! Tôi mở khung, lấy hình “thần tượng” đem dán lên trường: “ Tự do mà tung hoành nhá, ông bạn da đen!”. Chiếc lá thuộc bài được lồng vào khung ảnh, bỗng dưng tôi cảm thấy nó đẹp, đẹp hơn bất cứ một bức tranh nào.

Quả đúng như lời nhỏ Hương nói, từ ngày có chiếc lá trên bàn học, tôi bỗng trở nên đứng đắn và “thông thái” lạ thường. Vào lớp, tôi không còn quay tới quay lui, thầy cô kiểm tra bài bao giờ tôi cũng được điểm tốt. Và, nhỏ là người đầu tiên khen tôi trước lớp. Cô giáo lại viết cho ba má tôi một lá thư thiệt dài, nhưng lần này do chính tay tôi đường hoàng, trân trọng trao tận tay ba để được nghe một câu khen ngợi: “Thằng này khá!”.

Hôm nay là ngày công bố kết quả thi tốt nghiệp Trung học cơ sở. Tôi hồi hộp đến trường thật sớm, vậy mà trong sân trường bọn con gái đã đứng chờ đông nghịt. Thầy giám thị vừa niêm yết xong bảng điểm,

tôi chen vào và... suýt chút nữa là tim tôi rớt xuống bao tử: Tôi và nhỏ cùng ở vị trí á khoa – nhỏ hơn tôi 0,5 điểm!

Sung sướng quá trời ạ! Tôi muốn nhảy cẫng lên, muốn hét to lên cho cả thế giới biết tin nhưng chợt bắt gặp ánh mắt tươi cười của nhỏ, tôi bỗng trở nên lúng túng, ngượng ngùng. Tôi muốn đến bên nhỏ để cảm ơn những lời động viên, giúp đỡ nhỏ dành cho tôi, nhưng... cái con lật đật trong tôi trốn đâu mất biệt, lười tôi hôm nay dường như cũng ngán đi mấy phen rồi, nên tôi cứ lóng nga lóng ngóng để đến khi nhỏ đã ra khỏi cổng trường, tôi mới vội vã phóng lên xe chạy về nhà để... cảm ơn chiếc lá thuộc bài trong khung kính!

Nguyễn Thị Mộng Thu

Tập truyện ngắn của Nguyễn Thị Mộng Thu

Cơn Bão

. Nó nghỉ học liên tiếp hai ngày không lý do khiến cả lớp nháp nha, nháp nhồm. Nhỏ Hân – lớp trưởng – cần nhằn:

-Đang đợt thi đua mà nghỉ kiểu này, lớp mình có nước đội sổ!

2. Nó đi học lại. Bạn bè phàn nàn, nó chỉ cúi đầu không nói gì. giờ địa lý, cô gọi nó lên trả bài.

-Biển và các đại dương... Nó áp úng. Nó không nhớ, nó không thuộc bài. Nó cố moi trong đầu những lời cô giảng tuần trước, cố tưởng tượng ra cái bản đồ chằng chịt những đường đen, đường đỏ nhưng nó không sao nhớ được. Trong đầu nó chỉ hiện ra dãy dài bờ biển đang tụ tập rất đông người, với những tiếng than khóc xé ruột, những đôi mắt vằn đỏ chờ mong, những lời nguyện cầu, van vái... Hai mẹ con nó chạy dài trên bãi biển, nó khản cổ gọi “cha ơi!”. Mưa rơi rơi, bầu trời nặng trĩu, âm u, từng đợt sóng ập vào kè đá tung bọt trắng xóa.

“Cha ơi!”... Tiếng kêu của nó xé toạc màn mưa, lan xa ra biển. Mẹ nó vấp chân té quỵ. “Anh ơi !”... Tiếng mẹ nó cũng lan ra xa, bắt chấp những ồn ào huyền não...

“Cha ơi!”... Cô giáo nhìn nó, cả lớp nhìn nó. Mọi người chột hiểu ra khi bất ngờ nó gọi cha ơi và òa khóc...

3. Nó lại nghỉ học – không có phụ huynh đến xin phép ở phòng giám thị . Nhỏ Hân chọn mấy đứa viết chữ đẹp nhất chép bài cho nó. Đứa nào cũng mong ba nó sẽ trở về ...

Nguyễn Thị Mộng Thu

Tập truyện ngắn của Nguyễn Thị Mộng Thu

Con Cầm

Vừa queo xe vô đầu hẻm tôi đã phải thắng “ kít” lại vì một đám con nít túa ra:

-Ê, con cầm!

-Con cầm, ư ... ư ...

Bực mình, tôi quát lớn:

-Tụi bây có im đi không! Mắc mớ gì cứ theo chọc ghẹo con người ta hoài vậy?

Lũ trẻ len lét nhìn tôi rồi len lét bước đi. Tôi quay sang nói với con cầm đang đứng lặng:

-Em đi đi, tụi nó không theo chọc nữa đâu!

Nó nhìn tôi hàm ơn rồi cúi xuống xách hai cái xô nặng nhọc bước đi . Con cầm không ở cùng hẻm với tôi. Nó ở hẻm dưới kia nhưng ngày

nào cũng phải ra vô con hẻm này vài ba lượt. Bởi vì nhà nó nuôi nhiều heo gà, còn những nhà trong hẻm tôi thì chẳng ai chăn nuôi, nên sáng sáng người ta sẵn sàng nhận những chiếc xô không nó đem tới để đổ vào đó nước vo gạo, canh thừa, cá cặn trong ngày. Chiều đến, nó lại đi từng nhà để thu gom những chiếc xô lúc này đã đầy ắp. Bọn con nít thì cứ chờ nó xuất hiện để hòa nhau trêu chọc, hòa nhau bắt chước cách ra dấu bằng tay và nhại những tiếng ú a ú ớ của nó.

Má tôi kể rằng, năm nó lên hai tuổi thì ba nó chết, không bao lâu má nó đi theo một gã bán thuốc sơn đông, bỏ nó lại cho bà nội già nua nuôi dưỡng. Mấy năm sau nội nó qua đời, từ đấy chú thím nó phải cưu mang.

Ba tuổi, nó chưa biết nói. Nội nó bảo: “trẻ con thường sớm đi thì chậm nói”. Nhưng mãi đến bốn, năm tuổi nó vẫn chưa nói được. “Quái lạ, con này không điếc mà lại câm! Mày chịu hậu quả của ba mẹ mày rồi đó con ạ!” những lúc vui thím nó thường bảo thế.

Ba nó thuộc loại người “bán trời không văn tự”, hoang đàng chi địa. Một lần đòi tiền đi nhậu nhẹt nội nó không đưa, hấn đã đánh bà già thừa chết thiếu sống rồi bỏ nhà đi giang hồ một thời gian, chừng quay lại dắt theo cô vợ “mắt xanh môi đỏ” có cái quá khứ đầy ắp nhuốc nhơ.

Từ ngày hấn về, trong nhà không có lấy một ngày yên ổn khi thì hấn quậy quạng với người này người kia người khác, khi thì chính hai vợ chồng hấn “đại chiến” với nhau. Không chịu đựng nổi, vợ chồng người em đã ngăn ngôi nhà ra làm hai để ở riêng, nhưng vẫn không thoát khỏi những phiền phức do vợ chồng hấn gây ra.

Hình như hồi nhỏ con câm được ba mẹ nó gọi bằng cái tên đẹp lắm,

Cầm vân hay Hồng vân gì đó, nhưng từ lúc nội nó qua đời, cái tên của nó cũng theo nội nó đi luôn. Chú thím gọi nó là “Con Cầm”, và thế là ai cũng gọi nó như vậy. Cái khuyết tật đã trở thành tên của nó. Thím nó tuy hay mắng chưởi, đánh đập nó nhưng cũng không phải là kẻ ác tâm, chẳng qua cuộc sống khốn khổ khiến bà trở thành người hay bần gắt. Hồi mới đem nó về nuôi, bà chẳng ưa gì nó, nhất là những lúc thóc cao gạo kém, mấy đứa con do bà rút ruột đẻ ra còn phải đói lên đói xuống, quần áo tả tơi thì với nó bà chỉ muốn tống khứ ra đường. “Một giọt máu đào hơn ao nước lã”, chồng bà thường khuyên bà như thế. Từ lúc còn bé xíu, nó đã phải bồng em, quét nhà, lo cơm nước, lớn lên một chút nó đã đỡ đàn bà được rất nhiều việc trong nhà, ngoài ruộng. Bây giờ thì bà thương nó lắm, nhưng gia cảnh còn thiếu trước hụt sau, bà vẫn chưa lo gì cho nó được. Mười lăm tuổi, một chữ căn đôi cũng không biết, thân mình đen nhẻm và gầy đét như một nhánh cây khô, quần áo vá víu lung tung, trông nó như một con ăn mày ở đầu đường, xó chợ. Mỗi cái tết, thím nó cũng tần tiện may cho mỗi đứa một bộ quần áo mới, nhưng mặc xong ba ngày tết là nó lại xếp vào ngăn tủ.

Những lúc xong việc nhà, nó đi bắt ốc, bắt cua hoặc hái rau đem ra chợ bán, tiền đó nó được quyền giữ riêng trong túi. Nó không chú ý đến quần áo, dép giày, nó chỉ đặc biệt mê chiếc xe đạp! Ai đưa xe nhờ nó đi đâu, dù gần hay xa, mưa hay nắng nó chẳng những vui vẻ nhận lời mà còn tỏ ý biết ơn người nhờ nó nữa. Lần nào đến nhà tôi lấy nước cặn, gặp lúc tôi đang rửa xe là nó nhanh nhẹn xắn tay vào làm giúp. Nó lau một cách cẩn thận, nhẹ nhàng trông giống như người ta đang chùi bóng một viên ngọc quý, và cái ánh mắt khát khao của nó làm tôi phải chạnh lòng. Thím nó kể với hàng xóm rằng

ý định của nó là dành dụm tiền để mua chiếc xe, nhưng mấy bận nó gom góp được vài chục ngàn thím nó lại kẹt tiền nên mượn hết, lần này bà quyết định không làm tan vỡ ước mơ nó nữa .

Sáng chủ nhật chợ rất đông người, ai ai cũng tranh thủ ngày nghỉ này để đi mua sắm, để nấu cho chồng con bữa ăn đặc biệt hơn ngày thường. Vốn tính nhanh nhẹn nên chẳng mấy chốc tôi đã mua đầy đủ những thứ cần thiết cho thực đơn ngày chủ nhật. Ra khỏi hàng cá, tôi định vòng qua hàng rau cải để đến chỗ gửi xe, chợt nhìn thấy con câm đang ú ớ chào mời, trước mặt nó là rổ rau đắng đất tươi xanh. Cá lóc nấu canh với rau đắng đất là món ăn khoái khẩu của chồng tôi, nhưng loại rau hoang dại đó chẳng ai trồng, thỉnh thoảng mới có người hái đem ra chợ bán. Gặp tôi, con câm cười thật tươi. Tôi hỏi nó giá rổ rau, nó ngúc ngoắc một ngón tay làm tôi bật cười: “Rẻ vậy sao? Hái cả buổi trời mới được rổ rau non ngon lành mà chỉ bán một ngàn thôi sao?”

Nó ra dấu hỏi tôi về nhà chưa cho nó được chở về. Đúng là “buồn ngủ gặp chiếu manh”, tôi ngán đạp xe tới cổ, đang tính dành dụm, gom góp thêm ít tiền sắm chiếc xe gắn máy vi vút với người ta, nó thì lại ước mong được đi xe đạp, dù là đi nhờ và phải đèo thêm một người có trọng lượng hơi “quá tải” như tôi. Tôi kéo nó vào hàng hoa quả để mua một ít trái cây. Tháng nào cũng vậy, cứ đến ngày mười bốn, rằm là tôi lại mang hoa quả lên chùa lạy phật, cầu sự bình yên cho gia đình, dòng họ. Tôi không là kẻ cuồng tín nhưng tôi vẫn tin tưởng vào các đấng thiêng liêng, tin tưởng vào luật nhân quả của nhà phật. Bởi vậy, các đợt vận động quyên góp để sửa chữa, xây cất chùa chiền tôi rất nhiệt tình ủng hộ. Tôi thầm tự hào rằng sự thành đạt của chồng và các con là nhờ “âm đức” mà tôi đã tích góp từ thời

còn con gái.

Hàng hoa quả sáng nay cũng lắm người mua bán. Tôi chọn mấy chục xoài, hai ký nhãn và một bó huệ trắng, mặc dù giá có hơi cao nhưng trái nào trái nấy to tròn, căng mọng nhìn rất thích mắt.

-Trời đất ơi , nó lấy hết tiền của tui rồi !...

Tiếng la thảng thốt làm tôi giật mình quay lại. Mọi người cũng nhón nháo, đổ xô về một góc. Người đàn bà buông thau xô xuống đất ôm mặt khóc hu hu, trên tay chị là chiếc túi thức ăn gia súc hiệu con cò bị rách một đường dài dưới đáy.

-Vốn liếng của tôi, cả tiền tôi mới vay để về chạy thuốc cho thằng nhỏ! ...Trời ơi là trời, làm sao tôi sống được đây? ...

Người bán hoa quả vừa đưa tiền thối lại cho tôi vừa kể :

-Tội nghiệp! “ Nghèo lại mắc phải cái eo”, chồng chết, một mình buôn tảo bán tần nuôi ba con nhỏ, vốn liếng chỉ có thau xô, đã vậy mấy bữa nay thằng nhỏ phải nhập viện...

Tôi thấy mũi lòng, nhưng biết làm sao, mỗi người một số phận ...

Con cầm rút tay khỏi tay tôi, cố chen lấn đám đông để đến bên người phụ nữ ấy. Bực mình vì tính tò mò của nó, tôi cũng chen vào để kéo nó về. Và, thật bất ngờ khi tôi nhìn thấy con cầm đưa tay vào lưng quần kéo cái túi rút may bằng thứ vải nâu cũ kỹ, nó thoăn thoắt mở dây, trút ra những tờ giấy bạc loại một ngàn, hai ngàn, năm ngàn đồng cũ rách nhưng lại rất phẳng phiu, được nó sắp lại từng xấp: Chín mươi ba ngàn hai trăm đồng cả thảy. Nó trân trọng đặt số tiền ấy vào tay chị bán xô, ú ớ gì đó rồi cười bẽn lễn, quay đi trước ánh mắt ngơ ngác của mọi người.

Cổ họng tôi đắng ngắt, túi hoa quả trên tay bỗng nhiên trĩu nặng.

Nguyễn Thị Mộng Thu

Tập truyện ngắn của Nguyễn Thị Mộng Thu

Chuyện khó quên

Câu chuyện mà tôi sắp kể cho các bạn nghe sau đây xảy ra lâu lắm rồi các bạn ạ! Xảy ra vào những năm đầu tiên tôi làm quen với các phương trình hoá học. Bao nhiêu năm qua đi tôi vẫn không quên được phương trình ngày hôm đó. Dù bây giờ tôi đã viết không biết bao nhiêu phương trình phức tạp, nhưng cái phương trình đơn giản ngày nào vẫn in sâu trong tiềm thức của tôi, và cứ mỗi khi có dịp, nó lại làm sống dậy kí ức tôi, khiến tôi ngỡ như vừa mới hôm qua.

Quê hương tôi vẫn mặn mòi muối biển, cánh đồng làng tôi vẫn có độ phèn cao. Cái phương trình phản ứng cho ra sản phẩm muối và nước ngày nào làm sao phai nhạt trong tôi.

Sáng hôm ấy, tôi đến trường nhưng trong đầu chẳng có một chữ gì của bài học tuần qua, vì suốt đêm qua tôi phải thức để dỗ dành em bé Thuý. Con bé bình thường dễ thương là thế nhưng mỗi khi đau ốm lại khó chịu vô cùng. Nó khóc rả rích từ chập tối đến khoảng hai giờ mới chịu ngủ yên. Tôi ngã lưng xuống giường cho đỡ mệt một chút rồi sẽ học bài. Giấc ngủ đến tự bao giờ tôi cũng không hay, nếu không có tiếng dép cồm cộp của ba từ nhà ngoài, tôi cũng không biết mình sẽ ngủ đến bao giờ nữa! Choàng dậy, tôi hoảng hốt vì đã quá

năm giờ sáng. Trời ơi, tôi còn bao nhiêu công việc! Tôi hối hả thu dọn nhà cửa, nhóm bếp khuấy bột cho bé Thuý mà lòng dạ rối bời. Tiếng ba êm đềm phía sau tôi:

-Con để đó cho ba, chuẩn bị đi học đi , con!

Tôi quay lại nhìn ba. Suốt đêm chắc ba cũng đầu ngủ được, mặc dù tôi dành phần dỗ em bé Thuý. Từ ngày mẹ tôi bệnh nặng qua đời, ba dành cả tình thương cho hai chị em tôi. Tôi muốn nói với ba: “Ba ơi, con có thuốc bài đau mà đi học... ba ơi!”. Chưa kịp thòt ra lời tôi đã vội vàng im bặt. Ba sẽ buồn biết bao nhiêu khi nghe tôi nói câu nói ấy.

Tôi lên bàn, mở cuốn tập hoá để ra trước mắt. Bài học hôm nay chỉ toàn phương trình phản ứng. Tôi cố tập trung vào học, nhưng... không kịp nữa rồi! Chiếc kim đồng hồ quái ác cứ như lợi dụng lúc này để chạy nhanh hơn. Làm sao bây giờ? Một ý nghĩ chợt đến với tôi, và... không hề suy xét, tôi vội vã ghi vào lòng bàn tay mình những phương trình hoá học.

Tiếng chuông vào lớp vừa vang lên cũng là lúc tôi đến trước cổng trường. Mới sáng sớm mà mồ hôi tôi vã ra ướt đầm cả áo.

Vào lớp, tôi chưa kịp xoa tan cơn mệt mỏi, đã nghe cô gọi lên đọc bài. Cố giữ vẻ bình tĩnh, tôi cầm phấn đến bên bảng đen. Những phương trình hoá học dần dần hiện ra trên bảng, thẳng đều tăm tắp. Phương trình cuối cùng sắp hoàn thành bỗng... cô đến bên tôi, bàn tay cô nắm lấy tay tôi... Tôi run run xoè bàn tay tội lỗi. Những ký hiệu hoá học chi chít trong tay tôi, bằng chứng hùng hồn nhất để tôi lãnh con số không to tướng, nhận cái tội gian dối thầy cô. Trong một giây tôi nghĩ, cô sẽ đưa bàn tay tôi cho cả lớp cùng nhìn. Tôi đẩy một con bé lười biếng, gian dối... Ôi, tôi hình dung những ánh mắt khinh miệt

của bạn bè. Và bất chợt tôi nhớ đến ba... Ba ơi, con gái của ba đã không giữ đúng lời ba dạy. Tôi nghĩ đến mẹ, người mẹ suốt đời tàn tạ vì chị em tôi, người mà tôi yêu quý nhất. Mẹ ơi, mẹ có hiểu cho con không hờ mẹ? Con đã làm cho mẹ buồn rồi... Bao nhiêu ý nghĩ dườm dườm chợt đến trong cùng một lúc. Tôi cắn môi, cúi nhìn xuống đất để tránh ánh mắt cô. Thật bất ngờ, cô khe khẽ buông cánh tay tôi và trở lại bàn. Còn tôi, dù bất ngờ trước hành động của cô, tôi vẫn nghĩ rằng không bao giờ cô tha lỗi cho tôi. Tại sao cô không cảnh cáo tôi ngay lúc này? Chắc cô chờ tôi viết xong tất cả. Tôi nghĩ thế và cứ cúi nhìn xuống đất lặng im, viên phấn trong tay tôi nát vụn, từng hạt bụi bé xíu lả tả rơi ... Tôi cảm thấy mắt mình cay cay, đau xót. . .

-Em viết tiếp phương trình đi, sản phẩm tạo thành là muối và nước. Tôi nặng nhọc viết nốt kí hiệu H_2O lên bảng. Tôi đến bên cô, run run đưa tay nhận tập, vẫn bàn tay chứa đầy tội lỗi. Tôi không dám nhìn cô, nhưng tôi biết ánh mắt cô đang chú ý nhìn tôi. Tôi trở về chỗ ngồi, Phượng Linh nói khẽ:

-Sướng nhé , điểm mười rồi!

Mặt tôi nóng bừng lên, như muổng boong cả lớp da bên ngoài.

-Tuần sau Hà lại lên đọc bài nhé, hôm nay cô không ghi điểm !

Cả lớp ngạc nhiên khi nghe cô nói. Tiếng bàn tán nho nhỏ khiến cả lớp ồn ào hẳn lên.

-Sao kỳ thế? Hà viết đúng cả mà!

Linh nhìn tôi ái ngại. Các bạn ai cũng ngạc nhiên trước lời tuyên bố của cô. Thì đấy, hàng loạt phương trình vẫn còn trên bảng không sai một li, nhưng các bạn ơi, các bạn đừng ái ngại cho Hà nhé, các bạn xa lánh Hà đi, Hà không còn là Hà nữa rồi! Tôi muốn nói lên, muốn chạy lên trước lớp cho các bạn thấy rõ nguyên nhân, nhưng tôi vẫn

ngồi im cổ dần tiếng khóc.

Lớp học vẫn còn ồn, cô khẽ nhắc chúng tôi giữ trật tự. Và, như chẳng có gì xảy ra, cô bắt đầu dạy bài mới.

Giờ học trôi qua, tôi chưa một lần dám nhìn thẳng vào mắt cô. Tôi cúi xuống nhìn mặt bàn, vô cùng xấu hổ! Tiếng chuông báo giờ vang lên, cô bước ra khỏi lớp. Các bạn vây quanh tôi, nhao nhao phản đối hành động của cô. Bây giờ, chỉ duy nhất một mình tôi hiểu vì sao cô không ghi điểm cho tôi. Còn các bạn, các bạn đang nghĩ gì về cô? Tôi không đủ can đảm nói ra sự thật. Tôi xấu xa quá, hèn dớt quá các bạn ơi ! Các bạn đang trách cô, nhưng các bạn có biết đâu chính tôi mới là kẻ ngàn lần đáng trách!

Buổi học chấm dứt, tôi nấn ná ở lại cố tình về sau các bạn. Sân trường chỉ còn lác đác một vài học sinh, tôi thần thờ bước đi chậm chậm. Những cánh lim chơi vơi giữa khoảng không rồi vô tình bám lên tóc tôi, vàng lấp lánh. Mọi bữa, thế nào tôi cũng đón bắt những cánh lim chưa kịp rơi xuống đất để ép vào trang sách, thế nào tôi cũng tung tăng chạy theo con chuồn chuồn đang bay vờn trước mắt. Bây giờ, tôi không còn lòng nào để hái hoa, bắt bướm . Tôi muốn tìm gặp cô, xin cô tha lỗi.

Cô từ phòng giáo viên đi ra, tà áo dài vấn vương trong gió. Nhìn thấy cô, tôi như đứng chôn chân một chỗ. Không, nhất định cô không thể nào tha thứ cho tôi đâu. Nếu đến xin lỗi cô, chắc chắn cô sẽ ném cho tôi cái nhìn khinh miệt, nhưng sao cô lại im lặng thế ? Sao cô không tuyên án tôi trước lớp? Cô đi xa rồi, tôi vẫn đứng im bất động. Nắng trưa làm rực rỡ hơn thảm lim vàng trải dưới chân tôi. Một tiếng chim trên cành làm khoảng không như vỡ ra, cái cảm giác buồn man mác len nhẹ trong tôi.

* * *

Một ngày... hai ngày... trôi qua, tôi sống trong tâm trạng hồi hộp, lo âu ray rứt... Tôi chờ đợi ngày thứ sáu, chờ đợi giờ sinh hoạt lớp để nghe cô kết tội, thời gian đối với tôi bây giờ lại chậm chạp vô cùng. Nhưng rồi hôm nay, cái ngày tôi chờ đợi đã đến với tôi. Tôi chuẩn bị sẵn sàng tinh thần để lên trước lớp nhận lỗi. Lại một bất ngờ nữa đến với tôi, trong suốt giờ sinh hoạt cô vẫn không nói gì đến chuyện xảy ra hôm ấy. Tôi sợ sự im lặng của cô. Tôi cầu mong cô nói ra, dù cho sau những lời cô nói, các bạn nhìn tôi bằng ánh mắt khác, lạ lẫm hơn, nhưng tôi vẫn cầu mong cô nói. Gần một tuần nay, tôi đã phải sống khổ sở với sự cắn rứt của lương tâm, với sự giày vò của lòng hối hận. Cô ơi, cô đã giữ tròn danh dự của em trong khi tự em đánh mất. Cô chịu nhận những lời trách của học sinh để trước mắt các bạn em vẫn là em. Cô cao thượng quá, cô đáng kính biết bao! Vậy mà... vậy mà em lại dối trá cô, em ... em khổ lắm, cô ơi!

Suốt ngày thứ sáu, tôi không có lấy một giờ phút thanh thản tâm hồn. Chiều tối, một quyết định mới đến với tôi. Tôi xin phép ba, dẫn bé Thúy đến nhà cô.

Cô sống một mình trong căn nhà nhỏ cuối làng tôi. Tôi nghe nói nhà cô ở tận thành phố, sau khi ra trường cô tình nguyện về đây, một vùng đất Gò Công phèn chua nước mặn. Cô nhiều lần kể cho chúng tôi nghe về cô, về những năm tháng học trò tươi đẹp. Cô nói rằng, ngay từ khi ngồi trên ghế nhà trường cô đã ước mơ trở thành cô giáo. Ngày ấy, cô yêu môn sử lắm. Cô mơ ước mai đây trở thành giáo viên, cô sẽ kể cho các em nghe về những anh hùng dân tộc, những con người đã hy sinh cho thế hệ ngày nay. Cô sẽ kể cho các em nghe về vị anh hùng Trương Định. Cô hy vọng tất cả đàn em của

cô đều hình dung được xứ sở Gò Công như cô từng nghĩ đến . Ngày ấy , nào cô có biết Gò Công! Cô chỉ biết ở đó có một khu rừng nước mặn mà ngày xưa Trương Định đã hy sinh. Ở đó, người cha muôn vàn kính yêu của cô đã vĩnh viễn nằm xuống trước ngày Sài Gòn giải phóng. Ở đó, có dòng sông Vàm Cỏ Tây mênh mông, có dòng Tiền Giang hiền hoà trôi chảy, ở đó có tiếng sóng biển rì rầm hát ru triền miên... Biết bao khát khao cô hướng về nơi đó.

Giã từ trường Cao đẳng Sư phạm, cô không là giáo viên dạy sử như mơ ước thưở học trò mà trở thành một giáo viên lý hoá. Cô tình nguyện về đây, về vùng đất có độ mặn, độ chua tương đối cao này. Cô kể cho chúng tôi biết rằng, có rất nhiều lần cô vào rừng Gia Thuận, cô muốn chính mình đứng ở nơi đó để hình dung tư thế hy sinh của ba cô ngày nào. Có lần, cô cho chúng tôi đọc cả thư cô viết gửi về cho mẹ, bây giờ tôi vẫn như còn nhớ:

“ Mẹ kính yêu !

Hôm nay con đã đến với ba, đến với các em thơ ngoan hiền, dễ thương dễ mến. Con đã kể cho các em nghe về ba, mẹ ạ!...”

... Chiều nay tôi đến nhà cô. Vừa bước chân vào cửa tôi đã nghe tiếng cô vui vẻ :

-Hà đến phải không ? Vào đây đi em, có cả Thuý nữa à? Nào, Thuý lại hát cho cô nghe xem nào!

Tôi luống cuống chào cô và vụng về ngồi xuống ghế. Con bé Thuý sà vào lòng cô nũng nịu. Cô hỏi tôi:

-Ba em vẫn khoẻ phải không Hà? Mấy hôm nay trời trở gió cô lo cho sức khoẻ của ba em lắm. Cô định đến thăm bác, nhưng em xem công việc cứ lu bu thế này.

Cô ngừng một chút rồi nói, giọng xót xa :

-Chiến tranh đi qua đã nhiều năm rồi, nhưng dấu vết của nó vẫn còn đọng lại. Vết thương của ba em nhói đau mỗi lúc trời trở gió như nhắc nhở em, nhắc nhở cô, nhắc nhở tất cả chúng ta phải sống xứng đáng với lớp cha ông đi trước.

Cô vụt im bật. Tôi biết là cô đang nghĩ tới ba cô. Không đành lòng được nữa, tôi bật khóc nức nở:

-Cô, cô ơi! Em có lỗi với cô!

Cô đến bên tôi, bàn tay cô nhẹ vuốt tóc tôi, một cảm giác êm đềm dâng kín trong tôi. Tiếng cô thật nhẹ:

-Hà, cô tin rằng em sẽ nói câu đó! Cô chờ đợi em nói ra câu đó. Cô rất vui khi thấy em nhận biết lỗi của mình. Em đừng khóc nữa, ở tuổi em mắc phải sai lầm cũng là chuyện thường tình, điều cốt yếu là từ sai lầm đó em phải biết vươn mình lên và đừng bao giờ dẫm phải nó lần thứ hai. Mấy hôm nay cô im lặng là cô muốn để tự em kiểm thảo lại mình, tự em nhận thấy lỗi lầm, có như thế, cô tin rằng không bao giờ em mắc phải lần thứ hai.

Tôi ngẩng lên nhìn cô, từ một tuần nay đây là lần đầu tiên tôi dám nhìn vào mắt cô. Con bé Thúy ngoan ngoãn ngồi trong lòng cô, hai bàn tay nhỏ xíu xinh xinh của nó cứ mân mê cánh hoa trên vạt áo cô. Cô vẫn tiếp tục nói với tôi, giọng cô trở nên sôi nổi:

-Hà ạ, mỗi một con người chúng ta cần phải tự rèn luyện mình. Phải biết sống có ý nghĩa. Có như thế, những người như ba em, như ba cô mới không thấy nuối tiếc sự hy sinh của mình. Và chúng ta có thể tự hào rằng mình không phụ lòng ba, không phụ lòng thế hệ đi trước, phải không em?

Tôi nghe như uống lấy từng lời của cô. Ngoài kia, vàng trắng mười sáu lên cao rắc vàng lóng lánh. Ánh trăng bàng bạc xuyên qua kẽ lá,

nhảy múa rung rinh trên khắp các cành cây. Gió nhẹ thổi , đêm yên tĩnh quá. tôi nghe trong lòng mình dạt dào sóng vỗ. Tôi nghĩ đến ba, đến vết thương đã hành hạ ba suốt mấy năm nay. Tôi nghĩ đến mẹ, tôi nghĩ đến ba của cô, tôi như thấy trước mắt mình tư thế hy sinh anh dũng của người. Ba cô đã vĩnh viễn nằm lại quê tôi, để hôm nay chúng tôi vui bước tới trường. Cuộc sống vẫn còn lắm khó khăn, nhưng chúng tôi không còn phải chịu cái nhục mất nước. Chúng tôi có trường lớp, có thầy cô tận tình dìu dắt...

Biển cả ơi! Hãy tung muôn ngàn cánh sóng giữa lòng tôi! Cô ơi, không bao giờ em lại làm như thế nữa đâu! ...

Gió vẫn thổi, ánh trăng vẫn sáng mênh mông. tôi thấy tâm hồn mình thanh thản lạ.

Nguyễn Thị Mộng Thu

Tập truyện ngắn của Nguyễn Thị Mộng Thu

Chuyện riêng

Chưa hết giờ mà mọi người trong phòng đã lục tục ra về. Hân nhìn tôi cầu khẩn:

-Em còn mấy cái công văn chưa đánh xong, chị làm ơn giúp em với. Con bé nhà em tối nay diễn văn nghệ ở trường mẫu giáo, em về sớm chuẩn bị ...

Tôi mỉm cười gật đầu. Cũng quen rồi! Hơn một năm nay ở phòng

hành chánh này tôi luôn là trung tâm để mọi người nhờ vả. Bởi vì tôi dễ chịu, tôi siêng năng, cẩn thận, nhưng chủ yếu là tôi rảnh rang hơn người khác. Phòng hành chánh có bốn người, chỉ tôi là son rỗi. Hàng ngày tôi đều nghe những tiếng kêu ca, than thở, khi thì tới qua ông chồng say quá cần câu, lúc lại con đau con ốm. Họ cùng nhau chia sẻ cảm thông nỗi vất vả của nhau và thường đem tôi ra so sánh: “Như chị vậy mà khỏe, chẳng vướng bận ai, muốn ăn ngủ lúc nào tùy thích”. Nghe vậy tôi cười mà lòng thật xót xa. Giá có một ai cho tôi vướng bận, để tôi được tất bật như Ngọc, như Hân; để tranh thủ từng giờ chạy vù ra chợ mua con cá, mớ rau như Thủy; để biết nhấp nha nhấp nhồm mỗi khi làm việc quá giờ. Tôi thêm cái cảm giác biết có ai đó chờ đợi mình ở nhà. Mỗi chiều về tôi buồn đến nao lòng, thêm nghe tiếng trẻ con bi bô gọi mẹ, thêm một vóc dáng đàn ông thấp thoáng trong nhà. Có những đêm khó ngủ, tôi cứ đi ra đi vào, mở ti - vi, cassette thật lớn nhưng vẫn không xua đuổi được cô đơn. 38 tuổi, không đẹp, không xấu, chưa già nhưng tuổi trẻ đã đi qua, tôi không dám ước mơ mình có được tấm chồng như thiên hạ.

Năm mười tám tuổi tôi quen một chàng trai . Tình yêu của chúng tôi dạo ấy đẹp như mọi mơ ước từng có trong đời. Chúng tôi trao nhau toàn những lời có cánh. Yêu nhau hai năm mới gặp mặt, mà nào có xa xôi cách trở gì lắm đâu, hai tỉnh kề nhau, chẳng núi cao cũng không ghềnh thác! Một thời gian sau chúng tôi chia tay không vì lý do gì rõ rệt. Tôi khóc một ngày một đêm để nhận lời “ từ nay chúng mình là bạn”. Sau đó mấy năm tôi yêu người khác. Có lẽ lần này mới là tình yêu thật sự. Tôi đắm chìm trong hạnh phúc, tôi như kẻ mộng du, nghĩ mình là Quỳnh Nga lo cho Trần Minh đèn sách, để lúc cầm tấm bằng Đại học trong tay, chưa kịp nói với tôi lời từ biệt, Trần Minh đã

vội vàng phóng lên chiếc xe con đời mới đi theo nàng công chúa Bích Vân, bỏ lại Quỳnh Nga âm thầm bên khung cửa. Lần ấy tôi không khóc. Tôi ngẩn ngơ nửa ngày rồi chạy ào ra ruộng lúa, hò hét thật to làm bầy chim sẻ bay vù lên thẳng thốt. Tôi kéo thẳng bù nhìn rơm xé ra tan nát. Chiều tối tôi quay về, mắt khô và lòng ráo hoảnh. Từ đó, tôi đứng dưng với mọi lời tán tỉnh.

Bây giờ tôi thấy ân hận quá! Giá như ngày ấy tôi ưng lấy anh chàng cùng xóm, hiền đến đổi khù khờ, đã tốn không ít công đeo đuổi tôi, thì có lẽ giờ này tôi cũng đã con bồng con bế, cuộc đời không trống vắng thế này đâu. Bạn bè khuyên tôi đi thụ tinh nhân tạo hoặc xin một đứa con nuôi, nhưng đồng lương ít ỏi của một nhân viên hành chánh không cho phép tôi can thiệp vào vấn đề ấy, vả lại tôi chỉ khao khát một đứa con do chính mình mang nặng đẻ đau và biết rõ cội nguồn.

Tôi chủ động hẹn gặp anh – người yêu đầu tiên trong đời tôi mà cũng là người bạn thân nhất của tôi suốt gần hai mươi năm nay. Trước khi gặp anh, tôi chăm chút mình kỹ lưỡng. Tôi không còn là con bé ngây thơ mười tám tuổi, lần đầu tiên gặp nhau run đến không cầm được ly nước, viết cho nhau hàng trăm lá thư yêu đương rả rích, mà lúc gặp đến một cái nắm tay cũng không dám, ngồi cả buổi trời chỉ toàn nói chuyện nắng mưa. Giờ đây tôi già dặn rồi, tôi chín chắn rồi, tôi biết mình muốn gì và sẽ nói gì lúc gặp anh. Tôi biết anh vẫn còn tình cảm với tôi, vẫn quan tâm đến tôi dù bao nhiêu năm rồi chỉ liên lạc qua điện thoại và thỉnh thoảng một lá thư, một cánh thiệp. Nhưng tính tôi vốn cẩn thận, và để cho mọi việc diễn ra được tự nhiên, tôi bỏ mấy đêm để soạn sẵn “chương trình”.

Anh đến đúng hẹn. Câu đầu tiên anh nói với tôi là: “Em bây giờ khác trước quá!”. Còn tôi, đáng lẽ phải nói: “Anh thì vẫn như xưa, như hai mươi năm trước”, nhưng tôi không thể nói được, bởi năm xưa anh là một thanh niên đáng vẻ thư sinh, bây giờ lại bệ vệ như ông trưởng phòng tổ chức ở cơ quan tôi vậy. Tôi đành phải lạc chương trình: “Anh cũng thế!”.

Anh đưa tôi vào một quán nước rất ư là thơ mộng, có ngọn giả sơn, có hồ cá lọi, có cả “lơ thơ tơ liễu buông mành”.

-Em vẫn uống café chứ? Anh hỏi.

-Dạ!

Thôi chết rồi, đáng lẽ phải nói: “Không, em sợ café lắm!”, rồi chờ cho người phục vụ đi khỏi sẽ giải thích thêm: “Uống café vào mắt ngủ, đêm sẽ dài lê thê, em sợ cái cảm giác cô đơn trống vắng lắm!”. Và, chắc chắn anh sẽ đặt tay lên vai hoặc lên tay tôi để chia xẻ. Vậy mà tôi đã để vuột mất một thời cơ. Tôi thầm xỉ vả mình, đúng là đồ tham ăn tham uống ...

-Cuộc sống của em bây giờ thế nào?

Tôi giật mình:

-Dạ, cũng bình thường.

Lại một lần nữa tôi không nói đúng với đề cương.

Anh nhìn tôi mỉm cười. Tôi xoay xoay ly nước, hỏi thăm anh về công việc, gia đình, vợ con. Anh nói công việc anh bình thường, vợ chồng anh vừa xây xong nhà, hai đứa con anh ngoan và học giỏi ... Tôi như đứa học trò không thuộc bài bị thầy chất vấn nên cứ nói lung tung.

Tất cả những gì tôi nghĩ, tôi đã cẩn thận viết ra và thuộc đến lầu lầu, ấy thế mà lúc ra khỏi miệng lại hoàn toàn khác. Điều tôi muốn nói với anh đâu phải là bịa đặt. Tôi quá cô đơn, tôi thật sự thèm khát một

đưa con, tôi muốn xin anh cho tôi một kỷ vật mà chỉ riêng anh với tôi biết. Và rồi tôi sẽ không bao giờ liên lạc với anh nữa. Tôi tin mình có đủ nghị lực để làm điều đó. Vậy mà... trời ơi! Tôi lại kể cho anh nghe chuyện lần đi học bồi dưỡng nghiệp vụ, tối nào cũng leo lên tầng cao nhất của ký túc xá nhìn xuống đường xem xe chạy, chuyện cơ quan cử tôi đi thi hát karaoke, chuyện ông trưởng phòng tổ chức hay dùng từ “giao hữu”. Rồi anh kể tôi nghe về những năm tháng sống trong quân ngũ, kỷ luật gắt gao. Có lần vì một lỗi không đâu, anh bị phạt hít đất hàng mấy chục cái dưới trời nắng lửa... Anh cười ha hả, tôi cũng cười theo, câu chuyện của chúng tôi cứ đi dần như thế.

-Đêm nay em nghỉ ở đâu? Cuối cùng anh hỏi khi ngoài đường đã vắng tiếng xe.

-Dạ, em ... Tôi lúng túng.

-Thôi được rồi, để anh đưa em đi.

Tôi khấp khởi mừng thầm khi thấy anh dừng xe trước khách sạn.

-Mỗi lần về đây học chuyên môn hay họp hành anh thường nghỉ ở nhà thằng bạn, hôm nay có em, anh cùng ở lại đây cho vui.

Hai má tôi nóng ran và tự nhiên muốn khóc. Một cảm giác sợ hãi bỗng ập đến. Không, không, không thể...! Tôi quên hết đề cương, quên hết chương trình mình ra công soạn thảo. Đầu óc tôi lùm bùm, chân tôi đứng liêu xiêu. Về thôi, về thôi, không thể nào như thế được đâu! Tôi chéch choáng đi ra cửa, bỗng khựng lại khi nghe loáng thoáng tiếng anh trao đổi với nhân viên khách sạn: "... hai phòng ...". Tôi lấy lại bình tĩnh, nuốt ực những giọt nước mắt chưa kịp chảy ra.

Thôi kệ, đã leo lên lưng cọp rồi, phải ráng ngồi cho vững!

Tôi lẻo đẻo theo anh lên nhận phòng. Sau khi hướng dẫn cho tôi một vài việc, anh vỗ nhẹ lên vai tôi, bảo:

-Em tắm đi cho khỏe, anh chạy ra ngoài mua chút gì vô anh em mình ăn, nghen!

Tôi dạ nhỏ, ngoan như con mèo ốm. Vừa tắm tôi vừa suy nghĩ mông lung, điều gì sẽ xảy ra tiếp sau đây? Bao nhiêu ý chí, quyết tâm, bài bản trước khi đi giờ đã rụng rơi đầu mất. Anh có hiểu động cơ nào thúc đẩy tôi đến gặp anh không? Sao anh vẫn đối xử với tôi chân tình, tự nhiên đến thế? Gần hai mươi năm qua, những lúc tôi hạnh phúc nhất hay đau khổ nhất đều có anh để cho tôi san sẻ. Anh cư xử đúng mực như một người bạn, một người anh gần gũi. Lúc này, thật lòng tôi không muốn mất anh!

Anh mang về một túi đầy bánh mì, nước khoáng và cả kẹo dừa nữa. Anh đưa bịch kẹo lên trên tôi:

-Em còn thích món này chứ?

-Dạ ... còn! Tôi cười nhăn nhó.

Tôi cùng anh khiêng chiếc bàn con ra hành lang, vừa gặm bánh mì, vừa thích thú ngắm nhìn quang cảnh đêm thị xã. Dưới đường, ánh đèn vàng vọt, thỉnh thoảng một vài chiếc xe máy chạy vụt qua, tiếng động cơ trong đêm nghe gấp rút. Thật hiền hòa, thị xã nhỏ đi dần vào giấc ngủ. Nhưng anh và tôi vẫn ngồi đó nói đủ thứ chuyện. Chúng tôi cười, tiếng cười quyện vào nhau, có lúc chúng rượt đuổi nhau chạy dọc theo hành lang hun hút. Tôi thấy mình may mắn quá, trên đời có mấy ai được như tôi đêm nay?

-Gần 3 giờ sáng rồi, em ngủ đi!

-Em chưa buồn ngủ! Tôi bướng bỉnh, nhưng cũng đứng lên cùng anh thu dọn “chiến trường”.

-Ngủ ngon nhé, bé con! Anh xoắn nhẹ vành tai tôi trước khi khép cửa phòng.

Tôi đổ sấp xuống giường, buồn vui lẫn lộn. Mục đích không thành có sao lòng vẫn lâng lâng?

Sáng, anh đưa tôi ra bến phà. Khi tôi đã bước qua cổng soát vé, anh với theo, dúi vào tay tôi mảnh giấy rồi vẫy tay chào. Tôi vẫy tay đáp lại và cảm thấy nước mắt vỡ khỏi bờ mi. Phà tách bến, bóng anh khuất rồi, tôi từ từ mở tờ giấy trong tay: “ Anh không muốn chúng mình mất nhau, bé con ạ!” .

Tôi mỉm cười vu vơ. Ba mươi tám tuổi, già nhất phòng hành chánh mà vẫn được gọi là “ bé con” ư ? Anh thật là ...!

Mặt trời nhô lên khỏi làn nước, từng con sóng nhỏ loang loáng nắng nhấp nhô đùa giỡn với đám lục bình. Chỉ còn chút nữa thôi, phà vòng qua phía bên kia còn là tới bến. Tôi sẽ trở về nhà mang theo kỷ niệm mà chỉ riêng hai chúng tôi mới biết .

Nói ra có mấy ai tin ?

Nguyễn Thị Mộng Thu

Tập truyện ngắn của Nguyễn Thị Mộng Thu

Đi biển một mình

Tôi vừa bước chân lên, chiếc xe đồ lại hồi hải lãn bánh, để lại phía sau một đám bụi đỏ mù. Hình bóng nhạt nhòa của má và đứa con trai bé bỏng đứng chờ vơ bên lề đường khiến tôi phải cắn chặt môi để không bật thành tiếng khóc. Đã bao nhiêu lần rồi, bao nhiêu lần chia

tay như thế này rồi mà tôi vẫn không sao quen được, trái tim yếu đuối tội nghiệp của tôi vẫn không ngừng thổn thức...

Lần đầu tiên tôi bước ra đi là lúc thằng bé vừa tròn 16 tháng. Nó hồng hào khỏe mạnh và giống anh như khuôn đúc. Tôi ôm chặt nó vào lòng, vuốt ve hôn hít: “ Con ngoan, con ở nhà với ngoại, mẹ đi làm mai mốt về có tiền mẹ sẽ mua cho con thật nhiều đồ chơi, thật nhiều kẹo bánh”. Tôi ghen ngào nhưng thằng bé vẫn vô tư. Nó chưa hiểu mai mốt là bao lâu, nó chưa biết mẹ nó đi lần này không phải như hàng ngày đi chợ mà là lâu lắm mới về. Viễn cảnh có nhiều đồ chơi, nhiều bánh kẹo khiến nó cười toe toét. Nó cũng ôm hôn tôi và dặn: “Mẹ nhớ mua cho con cây kèn thổi tò te, nghe mẹ!”. Nó vẫy tay chào, tôi vội vã bước đi rồi lại cuống quýt quay vào, xiết chặt nó trong vòng tay, hôn như mưa như gió lên khuôn mặt bé thơ còn thơm mùi sữa, hôn đôi bàn tay nhỏ xíu xinh xinh, hôn đôi bàn chân mới tập tễnh đi những bước đầu đời. Hôn như chỉ được hôn một lần này thôi rồi vĩnh viễn xa rồi ... Nước mắt tôi đã chảy rơi, tôi thấy má cũng quay đi lấy khăn chấm lên hai khóe mắt. Đoạn đường từ nhà tôi dẫn ra lộ cái hôm đó như dài thăm thẳm ...

Tôi đã sống nhiều ngày đêm thương nhớ, lo âu, những bữa ăn ghen lại nửa chừng và những giấc ngủ muộn mằn đọng đầy nước mắt. Có đêm, tôi mơ thấy con tôi theo bà ngoại đi chùa rồi lạc mất. Giật mình thức dậy tôi cuống cuồng lo sợ, mong trời mau sáng để xin bà chủ về quê, biết đâu, chẳng phải đó là niềm báo trước? Hàng may đang nhiều, cần giao gấp cho kịp chuyến nên bà chủ không cho tôi về, thế là suốt tuần tôi sống trong tâm trạng thắc thỏm lo âu. Nhiều lúc tôi muốn mang hành lý trở về. “ Mặc kệ, ra sao thì ra, không thể bỏ thằng bé được!”. Nhưng rồi tôi sẽ làm được gì ở cái miền quê

nghèo khó ấy? Tôi không đủ sức để cấy cày, để mua gánh bán bưng, nếu tôi quay về là gánh nặng trên vai ba má tôi sẽ phải oằn thêm nữa. Từ nhỏ tôi đã là con bé ốm yếu, đầy bệnh tật, ba má vất vả nhiều vì tôi, chẳng lẽ bây giờ tôi lại ...!

Đôi ba tháng tôi mới được về thăm thằng bé ít ngày. Tôi mua cho nó mấy thứ đồ chơi ngộ nghĩnh. Má tôi la: “ Phải dành dụm tiền chứ con, mua đồ chơi nhiều chỉ phí, đồng tiền làm ra cực lắm!”. Vâng, đồng tiền làm ra cực lắm! Để đem lại niềm vui cho con, để bù đắp cho những thiếu thốn tinh thần của nó, tôi đã phải cặm cụi ngày đêm bên chiếc máy may, không ăn sáng, không nghỉ trưa, đêm đến khi bạn bè tôi đã ngủ yên, tôi vẫn một mình một bóng ngồi may, đến lúc mệt rã rời mới ngã lưng nằm xuống. Nằm xuống để nước mắt chảy dài, để nỗi nhớ dâng lên đau nhói trong tim ...

Cứ thế thằng bé lớn dần lên, nó đã biết buồn mỗi lúc chia tay, nó chỉ buồn thôi chứ không khóc, cũng chẳng đòi theo. “Mẹ đi làm kiếm tiền nuôi con, đâu phải mẹ đi chơi”, nó nói thế mỗi khi có ai hỏi sao không đi theo mẹ? Mỗi lần tôi về rồi đi, nếu trời không mưa, đường sá không lầy lội, tôi lại được dắt tay con một đoạn, nghe nó ríu rít nói cười. Bất chước theo bà ngoại, lần nào nó cũng dặn tôi: “ Mẹ nhớ ăn cơm nhiều cho hết ốm, mẹ đừng thức khuya, mẹ nhớ nhắn ba về thăm con, nghe mẹ!”. Và lần nào cũng vậy, khi xe chuyển bánh, phía sau lớp bụi mù nó vẫn đứng bên bà ngoại, đưa bàn tay nhỏ nhoi lên vẫy, mãi đến khi xe khuất dạng, hai bà cháu mới lủi thủi quay về ...

**

*

Ngồi ở hàng ghế phía trước là một đôi vợ chồng và đứa bé gái chắc trạc tuổi con tôi. Đứa bé chỉ trở quang cảnh hai bên đường, lú lo hết chuyện này sang chuyện khác rồi lại đứng vào lòng ba nó vừa hát vừa nghiêng nghiêng cái đầu có hai bím tóc thắt nơ xanh. Tôi thấy vợ chồng họ nhìn con rồi nhìn nhau, tràn đầy hạnh phúc. Tụ đọng nước mắt tôi lại trào ra, cảm giác xót xa đến tê tái cả người.

Những ngày tháng hạnh phúc của tôi sao ngắn ngủi quá! Thuở ấy anh và tôi yêu thương nhau tha thiết, và cũng giống như bao đôi lứa yêu nhau, chúng tôi thường nói đến chuyện tương lai, nói những câu đầm thắm thủy chung, son sắc. Tôi áp mặt vào vai áo anh, khóc: “Rồi thì chúng mình cũng sẽ xa nhau thôi, sức khỏe em, dáng dấp em... Em không xứng đáng với anh”. Anh vuốt nhẹ tóc tôi rồi từ từ nâng tôi dậy để mặt tôi đối diện với gương mặt rắn rỏi của anh: “Em nghe anh nói đây, anh yêu em thật lòng bất chấp những khuyết tật của em, anh suy nghĩ nhiều rồi, em đừng nên mặc cảm, không có điều gì chia rẽ được chúng ta đâu!”. Tôi nhìn sâu vào mắt anh và tôi tin anh đã nói thật lòng mình.

Thế rồi chúng tôi tổ chức đám cưới, sống với nhau những ngày vui tươi, hạnh phúc. Anh thường nói: “Ra ngoài đời gặp bao nhiêu chuyện phiền toái, nhưng vừa về tới nhà thấy em cười là anh quên hết, anh vui ngay!”. Nhưng tôi biết, len lỏi trong niềm vui kia có cả nỗi lo âu, anh sợ với sức khỏe của tôi, tôi không thể mang thai và sinh nở được. Bởi vậy từ lúc biết tôi có thai cả anh và tôi đều rất vui mừng nhưng lại nơm nớp lo âu, hồi hộp. Anh lôi về cho tôi một mớ sách dành cho người chuẩn bị làm mẹ, anh ép tôi ăn những gì cần thiết mà trong sách chỉ dạy. Có lần nghe những người già trong xóm nói rằng, nếu khi mang thai người mẹ nhịn thèm thì đứa bé sau khi sinh

ra và lớn lên sẽ bị nhều nước dãi. Cả hai chúng tôi đều không tin, nhưng hàng ngày anh vẫn hỏi tôi thèm ăn gì nói để anh mua, “đừng nhịn thèm sau này con anh bị nhều, xấu lắm đó!”. Anh tận tụy chăm sóc cho tôi, cho đứa con còn nằm trong bụng. Mỗi khi đi đâu về anh đều hỏi: “Thằng nhóc thế nào rồi?”. Và đêm đêm, anh thường đặt tay lên bụng tôi dõi theo từng cử động nhỏ của bào thai, tới lúc cảm nhận rõ được sự động đậy, anh sung sướng đến rơi nước mắt ...

Do sức khỏe yếu, tôi phải về quê trước khi sanh hai tháng, còn anh vẫn ở lại tiếp tục công tác, nên ngày tôi sanh con không có anh bên cạnh. Tôi chỉ thoáng buồn một chút, rồi thì cái hạnh phúc được làm mẹ, được nhìn thấy đứa con kháu khỉnh đã xua tan hết cả. Anh về, anh cũng sung sướng chẳng kém gì tôi. Nhìn đôi tay anh vụng về bế đứa bé còn đỏ hỏn mà tôi cảm thấy hạnh phúc dâng ngọt lên môi, nước mắt tôi ứa ra, khi hạnh phúc tột cùng tôi cũng khóc.

Một thời gian sau cơ quan anh giải thể do làm ăn thua lỗ, anh nói với tôi có người bạn rủ anh về làm ở một tỉnh miền Trung. Vì tương lai của anh, tôi cắn răng ưng thuận. Thế là từ đó chúng tôi xa nhau. Ban đầu anh cũng về thường xuyên, rồi sau hơn 5 tháng không tin tức anh về thăm với một ít tiền phụ nuôi con, và mỗi liên lạc giữa anh và tôi cứ thưa dần, lỏng lẻo dần. Có khi bắt chợt anh về một hai hôm rồi lại đi biệt. Tôi hỏi nơi anh công tác thì anh trả lời lấp lửng, ỡm ờ, thành ra khi anh đi rồi tôi chẳng có cách nào liên lạc với anh được.

Đã vậy người đời lại cứ hay bàn tán, nào là “xa mặt cách lòng”, “đàn ông xa vợ con lâu ngày mấy ai tránh khỏi ...”. Nỗi khổ đau buồn tủi ngày từng ngày trĩu nặng trong tôi, tôi khóc trong lặng lẽ, cô đơn ...

“Anh có còn thương yêu em nữa không anh?”. Trong một lần gặp gỡ hiếm hoi, tôi đã hỏi anh như thế. Anh ôm chặt tôi vào lòng: “Lúc nào

anh cũng thương mẹ con em, nhưng vì hoàn cảnh, vì tương lai của con, em hãy thông cảm cho anh. Những mắt mát, khổ đau mà em đang chịu đựng, anh hứa sẽ bù đắp lại cho em...”.

Anh không nhìn thẳng vào tôi, tôi cũng không nhìn được mắt anh lúc đó, nhưng tôi vẫn tin anh nói thật lòng, mặc dù thật sự tôi không biết hoàn cảnh gì, lý do gì mà anh không cho tôi biết nơi anh làm việc? Dù có hăng hực, có đởn đau đến mấy tôi cũng không thể suốt ngày ôm con khóc lóc chờ hóa đá vọng phu. Tôi phải gởi con lại quê nhà để lên Sài Gòn tìm kế sinh nhai. Có những lúc vất vả thể xác cộng với nỗi đau tinh thần đã quật ngã tôi xuống nhưng tôi lại cố đứng lên vì gắn liền với tôi còn có đứa bé, cần tiền lo thuốc thang khi nó ốm đau, cần miếng ăn hàng ngày và chuẩn bị cho nó đến trường cùng bè bạn. Và, chẳng biết tôi có mù quáng chẳng, khi tôi vẫn nhớ câu anh nói: “Lúc nào anh cũng thương mẹ con em...”

Con tôi bây giờ đã sắp vào lớp một. Tôi đã đi qua khỏi tuổi ba mươi, nhưng với tôi, anh vẫn còn là một ẩn số.

**

*

... Đứa bé ca hát chán, giờ đây đã ngã đầu vào lòng mẹ thiêu thiêu ngủ. Người mẹ vỗ vỗ vào lưng con, hát ru khe khẽ:

Đàn ông đi biển có đôi

Đàn bà đi biển mồ côi một mình ...

Khóe mắt tôi lại xốn xang, không biết vì đám bụi đường hay vì câu hát của người mẹ ngồi phía trước?

Nguyễn Thị Mộng Thu

Tập truyện ngắn của Nguyễn Thị Mộng Thu

Thầy tôi

Tôi mồ côi cả cha lẫn mẹ, từ nhỏ đã sống lây lất với bà ngoại già nua. Rồi ngoại cũng qua đời, tôi bơ vơ côi cút từ đó. Để có miếng ăn, tôi đã làm đủ mọi nghề: lượm phế liệu, bán vé số, kể cả... ăn xin, móc túi. Năm mười bốn tuổi, anh hàng xóm thương tình dẫn tôi theo làm phụ hồ. Giã từ những ngày tháng lang thang đầu đường xó chợ, tôi gắn cuộc đời với cát, đá, xi măng. Mới đầu tôi chỉ làm được lật vật: Bê sắt, xách hồ, chuyên gạch... chủ yếu để có cơm ăn và cuối tuần cũng còn một số tiền nho nhỏ đủ hút thuốc, ăn quà. Tôi khéo tay và chịu khó, đó là nhận xét của mấy anh thợ cả, nên chẳng bao lâu, từ một thằng cu – ly tôi đã được đứng vào dàn thợ chính. Tôi theo hết công trình nọ tới công trình kia, ông thầu này rảnh việc thì chạy sang làm cho ông thầu khác. Nhà cửa bây giờ xưa cũ cũng nhiều, đời sống lại đang lên nên người ta đua nhau xây dựng, cái sau to đẹp hơn cái trước. Từ những đồng gạch vụn, trường học, bệnh viện, chợ búa, cơ quan, xí nghiệp ào ào mọc lên. Thợ hồ chúng tôi chẳng mấy khi thiếu việc. Tôi cùng một vài người độc thân hoặc nhà xa ăn ngủ tại công trình. Ban ngày thì bán mặt cho đất, bán lưng cho trời, đêm đến thì lai rai

nhậu nhẹt, đánh bài, chửi thề nói tục như điên. Tuổi trẻ của tôi ngày từng ngày trôi qua như thế! Nhiều lúc thấy mấy đứa bằng tuổi tôi, gọn gàng trong bộ đồng phục quần xanh áo trắng, tôi cũng chạnh buồn. Hồi ngoại còn sống, dù nghèo khổ nhưng ngoại cũng cho tôi đến lớp. Ngoại bảo, ráng mà học để mai sao thoát khỏi kiếp nghèo. Giờ thì ngoại không còn, ước mơ vươn lên bằng con đường học vấn cũng tiêu tan. Tôi tủi thân và rồi tôi cam phận.

Ngày ngày cực nhọc dưới nắng mưa, tối tối lai rai sát phạt cùng anh em bạn. Một thằng tứ cố vô thân như tôi còn đòi hỏi gì hơn. Thật ra, tôi cũng còn một vài người bà con xa lắc, đôi lúc thèm không khí gia đình tôi có đến thăm, nhưng họ nhìn tôi xét nét quá, cảnh giác quá, tôi buồn và tịt luôn không tới nữa.

Chỗ ở của tôi là những tấm thiếc, tấm tôn dựng tạm ở một góc nào đó giữa công trình ngổn ngang cát đá. Bạn bè hỏi, ê mày, tới lúc không còn sức lao động nữa mày sống ở đâu? Ôi dào, tụi bây khéo lo! Năm nay tao mới mười chín tuổi, từ đây tới già còn khối thời gian. Tao sẽ để dành tiền, với lại biết đâu mai một lỡ có “tiểu thư” con chủ nhà nào đó “khoái” tao, cưới tao làm chồng... Ha ha, đám bạn cười, tôi cũng cười nhưng mãi mà tiền không dành dụm được một xu. Có khi thua cháy túi, chưa hết tuần đã phải ứng trước lương.

Ông thầu của tôi lại thắng trong cuộc đấu thầu xây dựng trường học. Chúng tôi khăn gói lên đường, hành lý gọn nhẹ trên vai, sức trẻ căng tràn lồng ngực.

Ngôi trường cũ chỉ có hai dãy phòng mười lớp, nhưng nghe đâu thầy trò giỏi giang lắm, đạt nhiều thành tích, được mấy ông “sếp” tuốt ngoài Hà Nội khen thưởng, nên Tỉnh rót kinh phí xây thêm hai dãy phòng nữa để mở rộng quy mô. Là tôi nghe anh em họ kháo nhau

như vậy, chứ tôi chẳng mấy quan tâm.

Làm hoài cũng mệt, lâu lâu chúng tôi được nghỉ một ngày, thường thì tôi theo đưa bạn nào đó về nhà chơi, nhưng hôm nay lại không muốn đi. Tôi nằm lơ mơ nghe chim hót. Tiếng hót sao mà buồn, sao mà đơn độc lạ. Chim gì vậy cà? Trưa rồi sao mà không ngủ, hay mà cũng buồn vì cô độc như tao? Tôi rón rén bước ra sân, ngẩng lên mấy tán cây tìm bóng dáng chú chim vừa buông ra những tiếng kêu khắc khoải...

Bông phượng đỏ rực làm tôi nhức mắt. Tôi nhớ, có một ngày rất xa, khi còn là một thằng bé chân đất đầu trần, quần sờn áo vá, chỉ vì muốn bẻ một cành bông phượng cho đưa con gái tóc hoe vàng nhà bên cạnh mà tôi ngã đến bong gân bàn chân, mấy tuần liền phải đi cà nhấc.

Con bé đó giờ ở đâu ta? Nếu tình cờ gặp lại chắc tôi cũng không nhận ra được, trong ký ức tôi chỉ có mái tóc vàng hoe là rõ rệt. Bất chợt tôi thềm được hái bông cho một người nào đó, nhưng có ai đâu. Nghỉ hè rồi, trường vắng ngắt. Thôi kệ, mình hái cho mình vậy! Tôi trèo lên cây, ngắt một cánh hoa có lốm đốm trắng bỏ vô miệng nhai. Cái hương vị chua chua, ngọt ngọt của thời thơ bé khiến lòng tôi nao nao, thổn thức. Tôi với tay chọn một cành có rất nhiều hoa...

- Này chú em, đừng bẻ cây của trường chứ!

Chết cha, này giờ không để ý đến ông thầy giáo già, xui thiệt! Chân vừa chạm đất, chưa biết nói gì thì ông thầy vỗ vai tôi cười khà khà: “thanh niên trai tráng mà cũng thích hoa lá dữ ha, bữa nay thợ nghỉ sao em không về nhà?”. “Dạ, nhà con bên kia!” Tôi chỉ tay về phía căn nhà “dã chiến”, chẳng biết thầy hiểu thế nào mà khẽ “à” một tiếng rồi kéo tay tôi. “Vào đây, em vào đây uống nước với thầy. Nắng

nôi vầy đứng ngoài sân dễ bị cảm lạnh”. Tôi cười , “nhằm nhò gì , thầy!”.

Tôi ngại ngần bước vào căn phòng nhỏ, nhà ở của gia đình thầy. Lâu lắm rồi, có lẽ đây là lần đầu tiên tôi được làm “ khách”, trừ những lần đi đám tiệc. Tôi bỡ ngỡ ngồi xuống ghế, bỡ ngỡ đưa mắt nhìn quanh. Cái gì cũng lạ lẫm với tôi. “ Quê em ở đâu? Trời, vậy là đồng hương rồi đó nghe! Em biết nhà ông Bảy Càn Câu, ông Tư Be , bà Ba Tiệm...?”. Những câu chuyện của thầy dẫn dắt tôi về cái xóm nhỏ hắt hiu, nơi mà tôi được ấp ủ bởi bao tình thương của ngoại. Sao hôm nay tôi dễ mũi lòng đến vậy, một thằng con trai sức dài vai rộng lại rưng rưng nước mắt thì thật khó coi !. “ Hồi ấy, nhà con ở gần lò rèn ông Chín đó, thầy biết không? Hồi ấy...” Tự dưng tôi kể thầy nghe về ngày ngoại mất; về trận đòn như tử mà tôi nhận được khi móc túi gã đàn ông râu rìa bán tạp hóa trên chợ xã; về những cơn say bí tỉ ới tới mặt xanh; về những lần đau ốm thêm một người ân cần chăm sóc... “ Đừng buồn em, con người ta có mấy ai tránh khỏi bất hạnh, không dạng này thì cũng ở dạng khác. Chủ yếu là bản thân mình có đứng vững trên bất hạnh để bước tới hạnh phúc hay không. À, em học lớp mấy rồi?. “Dạ, lớp năm”. “Sao không học tiế, học bổ túc ban đêm ấy?”. “Công việc đâu ổn định một nơi, nay chỗ này mai chỗ khác, sao mà học, thầy!”. “ Thôi từ nay rảnh sang đây thầy chỉ bảo thêm cho, đừng sa đà vô cờ bạc, rượu chè, phải biết tự lo cho tương lai mình!”. “Tương lai gì đâu gì đâu thầy ơi, nhà cửa không có, thân thích cũng không!”. “Không có thì mình tạo dựng cho có.”

Thầy nói nhiều lắm, cô châm đến mấy bình trà, tôi ngồi nghe không chán.

Khi công trình xây dựng sắp hoàn thành thì tình cảm giữa tôi và gia

đình thầy đã trở nên vô cùng khẩn khít. Những buổi tối cùng thầy đánh cờ, đọc báo, những chiếc áo đứt nút sờn vai cô vá lại cho tôi, những bữa cơm gia đình đơn sơ mà đầm ấm. Tôi như cánh chim non lạc lõng giờ tìm được tổ ấm của mình. Không một nghi thức nhìn nhận nào, nhưng tự ở lòng mình tôi yêu quý thầy cô như cha mẹ. Những điều thầy cô dạy bảo tôi có lẽ không nằm trong giáo án, nhưng đó là những bài học thiết thực nhất giúp tôi định hướng được đời mình.

Ngày tôi rời trường để đến với công trình mới, cô đổ bánh xèo làm tiệc chia tay. “ Em cứ xem đây như nhà mình, nhớ thường về chơi, em nhé!”.

Vâng, từ đó tôi đã có một mái nhà để đi về như chúng bạn.

Mấy năm sau, khi đưa con gái đầu lòng của tôi biết bi bô cười nói, mỗi chiều thứ bảy hàng tuần nó thường đòi: “ Ba, cho con về thăm nội!”

Tôi vẫn tự hỏi mình, nếu không có tiếng chim hót buồn buổi trưa hôm ấy, để tôi được gặp thầy, liệu bây giờ tôi có được hạnh phúc thế này chăng?

Nguyễn Thị Mộng Thu

Tập truyện ngắn của Nguyễn Thị Mộng Thu

Trò chơi

- Ê, tụi bây ơi, chơi “ năm – mười” không?
- Cho tao chơi với! Nó rụt rè.
- Ừ, chơi thì chơi, thua cấm khóc!

Lũ trẻ nhao nhao “bề trắng, bề đen” để tìm người giữ cột. Cuối cùng nó là đứa phải úp mặt vào gốc me đếm “ năm, mười, mười lăm...” cho bọn kia chạy trốn. Đếm đến số hai trăm, nó mở mắt ra và khập khiễng đi tìm. Nó chăm chú nhìn vào từng bụi cây, từng xó xỉnh. A, kia rồi! Cái đầu trọc lóc của thằng Tèo đang ngổ ngoạ trong hàng rào dâm bụi, chắc là bị kiến cắn, nó mừng rỡ reo lên:

- Xí thằng Tèo trong bụi cây!

Rồi nó cố sức chạy về phía gốc me, nhưng thằng Tèo nhanh như con sóc, bay vèo tới tay vồ vào thân cây, miệng la “tùng... tùng” đắc chí!

Thế là nó lại phải nhắm mắt đếm “ năm, mười, mười lăm...”, lại phải đi tìm.

- Xí con Út trong đồng rơm!

Út vùng dậy chạy, nó cuống quýt, khập khiễng chạy theo. “Uych”, nó ngã sòng soài do vấp phải rễ me. Đau lắm nhưng nó vẫn gượng cười, nụ cười méo xệch một bên. Nó lại phải nhắm mắt, phải đi tìm nữa, nhưng chẳng lần nào nó chạy về đích trước.

- Thôi, chơi với mày chán quá! Không cho mày chơi nữa!

Nó tiu nghiu ngồi bệt xuống đất nhìn lũ bạn kẻ trốn người tìm, cảm thấy rất buồn nơi đầu gối, chỗ bị xước da khi nãy.

**

*

Buổi chiều lồng lộng gió, lũ trẻ con chạy rong ngoài đường thả lên

trời những con diều trắng toát, những con diều được dán bằng giấy tập học sinh. Nó cũng có một con. Hôm qua chẳng biết diều của đứa nào bị đứt dây, bay vướng vào ngọn dừa sau nhà, ba nó bắc thang lên lấy xuống cho nó. Nó mừng lắm, con diều có tới hai cái đuôi dài ngoằng, nếu bay được lên trời chắc là đẹp lắm. Nó hì hụi cắt giấy dán lại mấy sợi râu cho diều, tỉ mỉ gỡ từng mối chỉ trong cái mớ chỉ rối mà nó vớt sau hè.

Diều của trẻ con trong xóm chiếc bay thấp, chiếc bay cao đều đã được thả hết lên trời, riêng con diều hai đuôi của nó vẫn còn lê lét dưới đường. Nó không thể chạy nhanh để lấy đà cho diều bay lên được!

Thằng Tèo cột sợi dây diều vào cái cọc nhỏ được cắm sâu dưới đất, chạy tới giật mạnh cuộn dây trong tay nó.

- Đưa đây, tao thả giùm cho!

Một tay cầm cuộn dây, một tay cầm diều đưa lên ngang đầu, thằng Tèo vừa chạy vừa buông dây dần dần. Cánh diều no gió bay lên, bay lên..., hai cái đuôi quấy tít trên cao.

- Tèo ơi, đưa cuộn dây cho tao đi!

Nó van vỉ, mắt vẫn không rời khỏi cánh diều.

Diều của nó trở thành con diều đầu đàn, bay cao nhất. Lũ trẻ reo hò ầm ĩ, thằng Tèo khoái quá chốc chốc lại giật mạnh dây cho diều chúi xuống rồi lại vút bay lên.

- Ra đầu xóm gió nhiều hơn, tụi bây ơi!

Thằng Tèo hét toáng lên rồi co giò chạy, cả lũ chạy ùa theo, bỏ lại trên nền trời một con diều đơn độc. Nó khắp khiêng đi tới, mở sợi dây ra khỏi cọc, sung sướng ngược nhìn cánh diều chao nhẹ trên mây.

Gió đột ngột ngừng thổi, con diều chao nghiêng, chao nghiêng rồi từ từ rơi xuống. Nó buồn bã quấn lại dây, xách diều về. Ở đầu xóm, bầy diều trắng vẫn nhớn nhớn bay và con diều hai đuôi của nó vẫn bay cao nhất...

**

*

- Ê, đi chơi với tụi tao không?

Nó lắc đầu, mắt rần rần nước.

**

*

Chị Hai mua về cho nó một con búp bê lớn cỡ con mèo vàng nhà nó. Nó thích quá! Con búp bê lúc nào cũng tươi cười hơn hờ làm nó vui lây. Nó cột túm hai đầu chiếc khăn rằn lại làm võng cho em bé ngủ, cả khi ngủ em bé búp bê cũng cười với nó.

**

*

- Cho tao chơi chung, ngen!

Nó gật. Thằng Tèo nhảy phốc từ trên cành cây xuống, cầm lấy con búp bê giật đầu ra khỏi thân rồi cười ha hả. Nó òa khóc:

- Tao không chơi với mày nữa, mày về đi, mày... ác lắm!

Thằng Tèo sừng sờ nhìn nó rồi lại nhìn con búp bê, bối rối:

- Tao xin lỗi! Mày nín đi, tao gắn lại cho! Nín đi, chiều tao thả diều rồi đưa mày cầm dây, chơi “ năm – mười” tao sẽ nhường mày “tùng” trước, nín đi ...!

Nước mắt vẫn còn rơi, nhưng trên mặt nó đã có nụ cười , tươi lắm!

Nguyễn Thị Mộng Thu

Tập truyện ngắn của Nguyễn Thị Mộng Thu

Nhuận bút

Chị tôi có bài thơ đăng báo. Lãnh nhuận bút về, chị khao cả nhà một châu... cháo chay no óc ách. Tôi bĩu môi :

“Xời ơi, bài em viết mà được đăng, em sẽ mời tất cả đi “lẩu dê”, bèo lấm thì cũng là cháo cá. Ai đâu ki bo như chị”.

Anh Hai tôi điếm mặt:

“Nói thì phải giữ lời nghen!”.

“Yên tâm đi, quân tử nhất ngôn mà!”. Tôi mạnh dạn.

Không mạnh sao được, quanh năm suốt tháng tôi chỉ biết đọc thơ đọc truyện của người ta rồi chê khen tá lả, chứ tự mình có viết được câu nào cho ra hồn ra vía gì đâu. Trong đầu tôi, nhà văn, nhà thơ phải là những con người lịch lãm thư sinh, kiêu như chị tôi vậy, đảm thắm dịu hiền, tóc dài tha thướt, ánh mắt thì mơ màng nhìn chỗ nào cũng thấy lá rụng mây bay. Còn tôi, một đứa “lóc cha lóc chóc”, “chưa nói đã cười, chưa đi đã chạy” (câu ấy mẹ thường mắng nên tôi thuộc nằm lòng), thì dù có moi tim vắt óc cũng chẳng ra thơ.

“Chiều nay khỏi phải nấu cơm, cả nhà đi lẩu dê”. Chị tôi tuyên bố.

“Lại có nhuận bút hả? Trúng lớn hay sao mà xịn thế?”. Tôi hỏi.

Chị đưa tờ báo lên, nheo nheo đôi mắt “mơ huyền”:

“Bài này nhuận bút chắc không nhiều, nhưng có người đã hứa nếu bài được đăng sẽ chiêu đãi cả nhà mà!”

Tôi chột dạ, giật phắt tờ báo trong tay chị, đưa mắt lướt qua. Đây rồi!

“Ôi canh lạnh lẽo nước trong veo

Vài lát hành con bé tẻo teo

Nước chấm gọi là hơi gợn tí

Vài ba miếng mỡ giò bay vào...”

Tôi nhảy cẫng lên vì sung sướng! A ha, muôn vàn cảm ơn bà chị tưởng nhu mì ai ngờ quái quỷ, đã rắp tâm đem bài thơ con nhái bèn của tôi gởi tòa soạn, nhờ thế nên tên tôi mới có dịp nằm “trang trọng” trên trang báo, kèm theo địa chỉ trường lớp hân hoan. Ngày mai, thế nào tôi cũng đem ra khoe lũ bạn cho chúng lé mắt chơi.

Tôi mời cả gia đình đi ăn lẩu dê. Chị tôi luôn miệng cười tủm tỉm. Anh Hai thì xếp cho tôi một đồng tàu bay giấy, rằng trong bầu trời văn học Việt Nam và thế giới có một ngôi sao đang được hình thành, một ngày không xa sẽ bắt đầu tỏa sáng. Khi ấy thì cả nhà tôi sẽ không còn lo việc bếp núc nữa, vì toàn đi ăn tiệm. Mấy đứa em tôi cười chảy nước mắt. Thành Út còn để thêm một câu trước khi nhập tiệc:

“Chị phải gọi thêm chén đĩa để cúng ông Nguyễn Khuyến!”.

Tôi cảm thấy què què nên giả vờ trừng mắt:

“Nhiều chuyện quá, ăn đi!”

Tối đó, tôi cứ len lén đọc hoài tờ báo, cái tên tầm thường là vậy mà in vô đây sao đẹp lạ lùng! Tôi thật không ngờ mình cũng có khả năng “sáng tác”. Nhưng mà... đấy mới chỉ là nhái lại, chưa oai! Tôi quyết tâm, từ nay sẽ tập tành viết lách. Chẳng phải thầy giáo dạy văn đã từng phê bài viết của tôi có nhiều ý tưởng mới lạ đó sao? Trước tiên,

tôi sẽ để tóc dài, tập cho mình thùy mị hơn, có vậy mới viết được những câu chữ thâm trầm, sâu sắc (!). Và, để tránh cảnh “đau lòng” khi phải bỏ ra số tiền gấp mấy lần nhuận bút để đưa cái gia đình kiểu “tứ đại đồng đường” của tôi đi ăn tiệm, tôi phải chọn cho mình một cái tên nào đó hầu “nương náu tấm thân”...

Tin tôi đi, khi nào chọn được bút danh tôi sẽ làm thi sĩ!

Nguyễn Thị Mộng Thu

Tập truyện ngắn của Nguyễn Thị Mộng Thu

Một ngày vớ vẩn

- Chú, cho tôi về thị xã!

Tôi nói với một người chạy xe ôm cao lêu ngêu và ồm nhom ồm nhách. Tôi chọn ông ấy giữa bao nhiêu người mời mọc xung quanh, chẳng biết tại sao nữa!

- Cô đi tới đâu?

- Tới đâu cũng được! Vô thị xã rồi chú thích chỗ nào thì cho tôi xuống đó!

- Nhưng, cô đi đâu?

- Tôi đi...lang thang!

Tôi và người lái xe ôm cùng cười, chẳng biết ông ta cười vì nghĩ tôi nói chơi cho vui hay vì nghĩ tôi khùng? Còn tôi, tôi cười là cười thế thôi, chẳng vì cái gì hết!

Ông ta cho tôi xuống ngay cửa chợ. Thế là tôi ung dung đi dạo một vòng, tới quầy nào cũng nhìn nhìn, ngó ngó. Chán quá, chợ nào cũng giống chợ nào, bán toàn những thứ như nhau!

Một người gánh gánh sa-bô-chê tới mời tôi. A, những trái sa-bô-chê này to quá, khác xa loại cỡ trứng gà thường bán ở quê tôi. Tôi ngồi xuống, lựa qua chọn lại cuối cùng mua... một trái, vừa đi tôi vừa đưa lên mũi ngửi.

Rẽ qua Bưu Điện, tôi tạt vào mua một con tem để gửi một bức thư cho một người chưa quen, chưa biết mặt. Thư của nhỏ bạn nhờ gửi dùm từ hai tuần lễ trước.

Và bây giờ thì tôi thật sự lang thang trên đường, không vui cũng không buồn, đi từ đường nọ tới đường kia, thơ thẩn như người đi tìm của đáng rơi.

Thị xã lớn hơn bàn tay chút xíu nhưng đi miết cũng mỏi chân. tôi dừng lại trước cửa Ban Tuyên giáo, định vô ngồi ở cái quán nước mía lụp xụp bên kia đường để “nhìn duyên thiên hạ, nghe tình người ta”, nhưng mấy người khách ngồi trong quán đang nói cười ầm ĩ, tôi không thích. Thôi thì... đứng dưới gốc cây sứ trụi lá này để tưởng tượng đang chờ người yêu vậy.

Mấy chiếc xe ô-mê-rô sát bên tôi: “Về đâu vậy chị?”. Tôi cười, lắc đầu. Biết về đâu nhỉ, ở cái thị xã vừa lạ vừa quen, vừa người dưng vừa ruột thịt này có ai chờ đón tôi đâu?

Người và xe cứ xuôi ngược lướt qua tôi. Tôi chợt nhớ hai câu thơ của Bùi Minh Quốc:

“Có khi nào trên đường đời tấp nập

Ta vô tình đi lướt qua nhau...”

Ừ nhỉ, có khi nào trong dòng người xa lạ đó, có lẫn một người “quen

biết” với tôi, có một người từ bao năm nay vẫn ngự trị giữa tim tôi, có một người mà vì “họ” tôi mới đến đây?...

...Không ai hẹn với tôi, tôi cũng chẳng hẹn với ai, vậy mà tôi cũng nôn nao trông ngóng, cũng thấp thỏm mong chờ để sau cùng giận dỗi bỏ đi...

...Tôi lại đi vợ vắn, cầu mong bước chân mình đặt đúng vào chỗ đã có lần người ấy bước đi, cầu mong rằng nay mai có dịp đi trên con đường này, người ấy sẽ bước đúng vào những dấu chân tôi để lại...

...Tôi vẫy một chiếc xe ôm, lên ngồi và bảo: “Cho tôi rời thị xã...”

Cây sứ trụi lá trước cổng Ban Tuyên giáo lùi lại sau lưng; thị xã lùi lại sau lưng. Tôi âm thầm đến, âm thầm đi và để những dấu chân âm thầm ở lại.

Xe xóc mạnh làm tôi giật nảy mình, trái sa – bô – chê rơi xuống, lăn tròn, lùi lại... Có một chút xiu ngọt ngào cũng không giữ được trong tay! Tôi cười, cười cho sự vụng về, điên dại của mình!

Nguyễn Thị Mộng Thu

Tập truyện ngắn của Nguyễn Thị Mộng Thu

Những ngày chờ việc

Nó ngán ngẩm nhìn chiếc xe nước mía cũ mèm, nhìn mấy bộ bàn ghế xộc xệch bày xung quanh.

Trời nắng chang chang, nhưng người qua đường chẳng mấy ai đoái

hoài gì đến cái “dịch vụ giải khát” ngon, bổ, rẻ của nó. Thi thoảng vài cô cậu học trò ghé qua, vừa uống nước vừa tán gẫu đủ thứ chuyện trên trời dưới đất. Ấy là lúc nó vui nhất, nên nước mía cho các cô cậu học sinh bao giờ cũng được nó ưu tiên “trên cả tuyệt vời”. Nhìn đôi tay thoăn thoắt rót mía, ép mía, đập đá, bưng ly, đổ có ai nghi ngờ cái “chức vụ” chủ hàng của nó. Ấy vậy mà trong bảng lý lịch tự khai, dù có tìm đở con mắt cũng chẳng thấy nghề buôn bán chỗ nào, mà ở mục nghề nghiệp nó ghi: Tốt nghiệp Đại học Sư phạm đang chờ bổ nhiệm.

Nó thi vào Sư phạm không phải vì thích làm cô giáo, cũng không phải vì lòng yêu mến trẻ con. Máy năm mài miệt học hành, tốt nghiệp loại giỏi, nó mang tấm bằng đi xin việc ở mấy trường nhưng nơi nào cũng chỉ cho nó vài lời hứa hẹn mong manh. Nó buồn, và... thế là nó đi bán nước mía để... chờ thời.

- Em, em ơi!

Tiếng gọi rụt rè làm nó giật mình quay lại. Theo phản xạ, nó đứng lên mời khách :

- Chị uống nước ạ!

-Ồ không, không... người đàn bà luống cuống rồi ngập ngừng nói tiếp – Chị ... chị muốn nhờ em một việc.

Nó ngạc nhiên:

-Em giúp gì được cho chị?

Người đàn bà xoắn tay vào quai nón:

- Hơn tuần nay chị để ý thấy ngày nào em cũng bán ở đây tới chiều, nên chị tính nhờ em trông chừng giúp thằng bé.

Nó mở to mắt nhưng chưa kịp nói gì , người đàn bà kia lại tiếp:

- Cháu 8 tuổi rồi em à, nhưng không đi đứng được. Cháu mới vừa

khỏi bệnh, để cháu ở nhà một mình chị không yên tâm vì xung quanh vắng vẻ lắm. Em trông chừng giúp chị một hai hôm, em nhé!

- Em ... em ... còn buồn bán! Nó có ý từ chối.

- Cháu rất ngoan, sẽ không làm em vướng bận đâu, em trông giúp chị vài giờ thôi.

Nó mềm lòng:

- Thôi vậy, chị về đưa cháu ra đây, nhưng chị đi đâu mà gọi nó cho em?

Người đàn bà mừng rỡ :

- Chị đi mua ve chai kiếm ít đồng lời đồng gạo, chị sẽ cố gắng về nhanh thôi.

Nhìn theo người đàn bà tất tả chạy vào con hẻm bên kia đường, nó thở dài, chuyện quái quỷ gì sắp đến với mình đây?

- Này, em thấy chị có giống cô bé lọ lem không? Nó hỏi thằng bé.

- Lọ Lem là ai?

- Chán em qua, để mai chị mang cuốn truyện “Ba hạt dẻ dành cho Lọ Lem” em đọc !

- Em không biết đọc. Mẹ nói em như vậy đến lớp sẽ bị bạn bè bắt nạt.

- Thế, sao mẹ không dạy cho em?

- Mẹ em cũng không biết chữ.

Nó thấy tội nghiệp thằng bé quá, gương mặt sáng rỡ thế kia mà một chữ cũng không biết đọc. Với đôi chân teo tóp khẳng khiu và một cái đầu trống rỗng, rồi thằng bé sẽ làm sao để tồn tại trong đời?

Nó vuốt má thằng bé, dịu dàng nói:

- Từ ngày mai chị sẽ dạy em học, em chịu không?

- Ôi! Em thích lắm! Thằng bé reo lên sung sướng.

Thế là từ đó, hàng ngày phía sau xe nước mía của nó vang lên ê a, tiếng cười đùa của thằng bé và cả nó nữa. Nhiều lúc nó chạnh lòng khi nghĩ tới một ngày, ngày nó nhận quyết định phân bổ về một trường nào đó, nó sẽ giã từ chiếc xe nước mía già nua này, giã từ luôn cái lớp học mà học trò chỉ là một chú nhóc con bò lê la trên tấm vải nhựa trải ven đường.

Nguyễn Thị Mộng Thu

Tí khùng

Đó là tên của hấn. Mọi người trong làng, từ người già cả cho đến bọn nhóc tí, ai cũng gọi hấn như thế.

Mẹ hấn, một phụ nữ nửa ngây nửa dại không biết từ đâu trôi dạt về đây. Lúc mới đến cô ả đi từng nhà xin ăn, tối tối chui vào các hàng quán bỏ không mà ngủ, có hôm cô ả còn nằm ngủ ngay dưới bệ thờ trong ngôi miếu đầu làng. Dân quê vốn rộng lòng, ai cũng sẵn sàng nhường bớt cho ả chút ít thức ăn mình có. Có lẽ vì vậy nên ả không đi đâu nữa mà quyết cư ngụ tại đây. Cô ả tuy dở người nhưng khỏe mạnh và khá chăm làm, bất kỳ gặp ai mang xách nặng hoặc bận rộn chuyện gì ả đều xắn tới “làm giúp cho” nên rất được lòng chòm xóm. Một thời gian dài, thấy ả cứ loanh quanh ăn xin mãi trong làng, người ta bèn họp nhau lại bàn tính cho cuộc sống của ả. Gần một buổi bàn bạc với nhau, cuối cùng họ quyết định:

-Trời đất khiến xui nó về ở làng mình, thôi thì mình chung tay mà lo cho nó vậy!

Thế là hôm sau họ dựng cho ả một túp lều con con trên mảnh đất công bên cạnh ao làng. Rồi thì người mang tới cho chiếc nồi cũ sứt quai, người giúp vài ba cái chén, đôi đũa... Cả làng nhộn nhịp, vui như có hội. Họ đùa với nhau “hôm nay cho gái ra ở riêng”. Mọi người trêu chọc ả, ả cứ nghếch mặt ra cười. ả đã có một ngôi nhà để che sương che gió. Tối đó người ta nghe tiếng ả hát, chẳng biết hát bài gì nhưng chắc hẳn lòng ả đang vui, và dân làng cũng vui lắm.

Từ đó, ả thôi không đi xin ăn nữa. Ngày mùa, ả giúp người ta phơi phong, thu dọn hoặc gánh rơm, gánh lúa, làm cỏ... Nói chung, những công việc đơn giản và không nặng quá nặng nề thì ả làm được hết. Lúc rảnh việc, ả tới quét dọn nhà máy xay lúa để nhặt nhanh gạo thóc rơi vãi, người ta thương tình thường vốc hàng vốc gạo cho vào cái túi cũ kỹ lúc nào ả cũng đeo kè kè bên hông. ả không biết đếm tiền và cũng không biết tiêu tiền, nên người ta trả công cho ả bằng gạo, cá, mắm muối, áo quần, chỉ thỉnh thoảng mới có người đưa cho vài đồng lẻ để ả ăn quà bánh. “An cư lạc nghiệp”, cuộc sống của ả từ ngày có nhà riêng dần dần khá lên, trong nhà lúc nào cũng có sẵn vài ba lít gạo. ả bắt đầu đồ da thắm thịt, áo quần thơm tát hơn lên.

Ai cũng tưởng cuộc đời ả cứ bình lặng trôi đi như thế, nhưng rồi một hôm ả ngã bệnh. Buổi sáng không thấy ả, bọn trẻ đến nhà tìm rủ ả đi bắt cua đồng thì thấy ả ngồi ủ rũ, nôn ọe từng cơn. Người ta đề ả ra cạo gió và ngày nào bà cụ hàng xóm cũng nấu nước lá sả, lá dầu gió cho ả xông, nhưng cái chứng nôn ọe của ả mãi vẫn không hết, mới mấy ngày mà ả đã xanh như tàu lá. Cuối cùng người ta khám phá ra rằng ả đã mang thai.

Cái tin động trời đó vỡ ra làm hết thảy đàn ông, trai tráng trong làng mất ăn mất ngủ, nhón nhác lo âu. Đám phụ nữ thì tức giận, họ quyết tìm cho ra kẻ khốn nạn nào làm chuyệt bất nhân ấy. Họ nhỏ to khuyên bảo, răn đe rồi dẫn ả đi từng nhà để nhận mặt chỉ tên kẻ đã ăn nằm với ả. Ả riu riu đi theo, nhưng tới đâu ả cũng lắc đầu nguây nguậy, sau những cái lắc đầu đó là những tiếng thở phào nhẹ nhõm của các đấng mày râu. Ả bước ra khỏi cửa nhà ai, y như rằng sau lưng ả mấy ông sồn sồn, trai tráng đều chấp tay xá dài, nửa đùa nửa thật “bà mà chỉ quàng xiên là tôi khó sống”!

Gần một tuần lùng sục vẫn không tìm ra thủ phạm, các bà thôi không bắt ả đi nữa. Vả lại họ mừng vì chồng con mình không dính dáng nên cơn giận cũng nhanh chóng qua đi. Mọi người lại đùa rằng tại ả “đón nhiều gió nam quá nên phưỡn bụng ra như thế!”

Tám tháng sau Tí khùng ra đời. Người ta vẫn chưa biết cha hấn là ai, ả núp ở đâu sau những gương mặt chân chất quanh đây? Hấn là một thằng bé bụ bẫm, hay ăn chóng lớn và có gương mặt sáng láng nên dân làng bảo nhau “Thằng Cu Tí này lớn lên sẽ nuôi mẹ nó đây! Trời thương mẹ nó nên cho nó xuống đầu thai để phụng dưỡng...”. Nhưng khi hấn được 5, 6 tuổi người ta bắt đầu nhận thấy ở hấn có những nụ cười ngờ ngạc, ánh mắt hấn nhìn dài dại và những cử chỉ, lời nói không giống trẻ con bình thường khác. Cả làng thờ dài thất vọng.

Năm hấn lên 10 tuổi, một đêm mùa hè oi bức, mẹ hấn trải chiếu ra sân nằm ngủ, và đã ngủ luôn không bao giờ còn thức dậy được nữa.

Đám tang mẹ hấn tuy sơ sài nhưng cũng có đông bà con lối xóm. Cũng có người khóc ả vì tuy không bình thường nhưng ả sống không mất lòng ai. Hấn cũng khóc, khóc to lắm, nhất là lúc hạ huyết hấn cứ nháo nhào đòi lao xuống theo cỗ quan tài. Người ta bắt giữ hấn lại, hấn cố giãy dụa, cố dằn ra, rồi hấn quy xuống khóc nức từng cơn, dòng nước mắt tràn ra khỏi đôi mắt dại khờ của hấn.

Sau đám tang mẹ, hấn lại sống tiếp cuộc đời của mẹ hấn trước kia. Nhưng hấn không đi quét dọn nhà máy xay lúa nữa mà làm những công việc khác nặng hơn. Hấn giúp người ta chần trâu, cắt cỏ, gánh lúa, gánh phân. Vì thuê hấn không phải trả ngay bằng tiền mặt nên người ta thích gọi hấn đến làm, chẳng khi nào hấn thất nghiệp. Hấn là kẻ chăm làm, nhà ai sắp có tiệc tùng hoặc ma chay, cưới hỏi hấn luôn là người đến giúp việc đầu tiên và ra về sau cùng. Gánh nước, bữa củi, khuôn bàn ghế... việc nào cũng có hấn, và hấn làm bằng hai, bằng ba kẻ khác. Khi mọi việc xong xuôi, khách khứa đã ngồi vào bàn và mâm cỗ được dọn lên hấn vẫn chưa hết việc. Hấn tự coi nhiệm vụ châm nước, pha trà, dọn bàn... là của mình. Nếu đói, hấn mò xuống bếp xin một tô gì đó rồi ăn vội ăn vàng để không lỡ việc.

- Tí khùng ời, nước sôi chưa?
- Tí khùng ời, lấy giùm chai rượu!
- Tí khùng, dọn mâm này đi!
- Tí khùng, thêm chén đĩa...

Mãi đến lúc tiệc tàn người ta mới mời hấn ngồi vào mâm cơm gia đình, hấn tỏ ra vui vẻ, bằng lòng lắm. Hấn đã quen như vậy, người ta cũng quen như vậy!

Hắn làm quần quật, chơi đùa quần quật. Người lớn thích hắn, trẻ con cũng thích hắn. Hắn sẵn sàng giả làm bò, làm ngựa cho chúng cưỡi trên lưng, hoặc trèo chót vót lên cây hái những chùm trái keo cong queo, chín nứt nở phơi lớp cơm trắng nõn đem cho lũ trẻ.

Mười sáu tuổi, hắn đã có cái sức vóc của một thanh niên cường tráng, hắn lại thừa hưởng của mẹ cái nét siêng năng, hiền lành nên nhanh chóng hắn trở thành cánh tay đắc lực trong làng. Giống như mẹ, hắn không biết xài tiền, có đồng nào là hắt chạy vội đến quán bà Ba Ú mua hết bánh kẹo chia cho đám trẻ con trong xóm. Nhờ hắn có sức lực lại chịu khó nên người ta trả công cho hắn hậu hĩ lắm. Bây giờ hắn “giàu” hơn mẹ hắn trước kia nhiều! Căn chòi sau nhiều lần sửa chữa đã được dựng thành một túp lều nhỏ khang trang. Dân làng còn bàn tính tìm một đứa con gái nào đó mồ côi hoặc cũng thuộc loại dở hơi đem về làm vợ hắn, nhưng mãi mà họ chưa tìm được.

Thường thì nhà hắn hay có sẵn một ít đường, trứng hoặc trái cây... đó là những thứ người ta trả công cho hắn. Từ ngày cuộc sống của hắn sung túc lên, hắn ít chơi đùa với lũ trẻ, ít lân la đi xem tivi buổi tối, hắn có những cuộc vui riêng tại nhà hắn ở cuối làng. Bọn trai tráng bắt hảo trong xóm và các xóm lân cận trở thành bạn bè của hắn từ lúc nào không ai biết rõ. Ban đầu, buổi trưa hoặc tối bọn chúng tụ tập ở nhà hắn để uống trà, đấu láo với nhau và trêu chọc, cười đùa cùng hắn. Hắn ngây ngô và tốt bụng, hắn sẵn sàng đem hết thức ăn có trong nhà ra thết đãi đám bạn lom côm đó. Bọn chúng toàn những kẻ lười chảy thây, chỉ thích chơi bời lêu lổng chứ chẳng màng mó tay vào công việc.

Thỉnh thoảng có tiền là đem nướng hết vô sòng bạc hoặc nhậu một chầu đi tong, sạch túi! Trong làng, lâu lâu lại xảy ra một vài vụ trộm vặt: mất buồng dừa, con gà, ổ trứng... Chưa ai bắt được tận tay, nhưng ai cũng biết chắc rằng chính đám thanh niên lêu lổng ấy là thủ phạm.

Bọn chúng được hấn tiếp đãi nồng hậu quá nên – như chúng nói – chúng thương cho cái số kiếp điên khùng của hấn, chúng là những người bạn tốt, muốn kết nghĩa đệ huynh với hấn để chia xẻ những buồn vui trong đời hấn, để bênh vực hấn nếu có kẻ nào thấy hấn ngây ngô dám ăn hiếp hấn, bắt chẹt tiền công của hấn. Bọn chúng thì nhau nói, hấn nghe những tiếng “đệ đệ, huynh huynh” đó ngồ ngộ, những cánh tay “thân ái” choàng qua vai hấn làm hấn thấy ấm áp hơn, yên tâm hơn. Hấn không thể hiểu hết bọn chúng nói gì nhưng hấn vui lắm nên cứ ngoác miệng ra cười, cười mãi, và ngoác miệng ra uống ừng ực cái chất nước đắng đắng, cay cay mà lũ bạn tốt ấy đổ vào miệng hấn. Đêm ấy hấn và đám bạn say mèm, ngủ lã lác khắp nhà, nằm cả trên những vũng ối.

Sáng ra hấn thấy đầu nhức như búa bổ, lại nặng trĩu, cố gắng lắm hấn mới ngồi dậy nổi. Hấn lê ra lu nước ngoài hè, khom đầu xuống uống ừng ực, mặt mũi tóc tai ướt nhẹp. Đã cơn khát, hấn xăm xăm đi ra ao nhảy ùm xuống tắm tấp. Lúc trở lên bờ hấn cảm thấy người nhẹ nhõm hơn. Sau khi khép cửa lại, hấn lăm lũi ra đồng, bỏ mặc đám bạn đang say ngủ trong nhà.

Những đêm vui như thế cứ nối tiếp nhau, ngày sau kéo dài hơn ngày trước. Hấn đã biết thích thú khi uống rượu, hấn cũng đã biết phì phèo hút thuốc. Dân làng có người khuyên hấn, hấn chỉ cười. Nhà hấn bây giờ trở thành nơi tạm trú của bọn “đệ huynh”, hấn đi về mỗi ngày không còn đơn độc nữa. Hấn không đủ trí khôn để suy nghĩ mỗi lúc nhìn vào hũ gạo trống không và cái chạn đựng thức ăn thì trống hươ trống hoác. Lũ huynh đệ của hấn những lúc ngà ngà say cứ rút bừa vách nhà đun vào bếp lửa, nổi hứng thì ca hát và đập xoong nồi loảng xoảng nên cái nào cũng móp méo thảm thương, và khi “máu anh hùng” nổi dậy chúng đập cả chén bát và bất cứ thứ gì có thể đập được trong nhà, rồi thì xoay ra đập lộn lẫn nhau.

Giờ thì nhà hấn nhìn thảm lắm, bản thân hấn cũng thê thảm lắm. Lũ huynh đệ tốt ấy rất nhiệt tình “chia sớt” thức ăn với hấn nên hấn không còn đủ lương thực phục vụ cho cái bao tử to đùng của mình nữa. Đã vậy những cuộc nhậu nhẹt thâu đêm làm cơ thể hấn rã rời. Hấn trở nên biếng nhác và làm việc hời hợt, qua loa. Người ta vốn không thích hấn kết bạn với lũ kia, ngăn cản không được, giờ thấy hấn lại lười biếng nên họ ít khi nhờ hấn làm việc nữa, cũng chẳng còn ai cho nhiều thức ăn để hấn mang về “bảo trợ” bạn bè.

Không có việc làm hấn càng nhậu nhẹt nhiều hơn. “Huynh là thằng khùng nên tụi nó xử tệ với huynh, đệ sẽ cho tụi nó một bài học để biết thế nào là lễ độ! Đ.M., tụi nó là quân chó đẻ, tụi nó tẩy chay huynh thì thằng em này nuôi huynh, huynh đệ như tay chân mà, phải không huynh?” Hấn lại ngoác miệng ra cười khi nghe những lời tâm sự lè nhè ấy.

Nhà hấn tuy không còn gì để ăn nhưng vẫn còn là nơi tụ tập của đám “đệ huynh thủ túc” ấy. Dân làng không nỡ nhìn hấn chết đói, nhưng họ cũng không thể nhìn hấn bị bọn người kia hút máu, vả lại không muốn được ai hời như hấn, họ gọi hấn trở lại làm việc. Nhưng lần này chẳng ai trả công gì cho hấn mang về mà bắt hấn ăn uống tại chỗ. Hấn không phản kháng, hấn vô tư đánh chén, đến chiều hấn lại vô tư về nhà lăn vô mâm nhậu.

- Đ.M., huynh là thằng chơi xấu, huynh phản bội anh em, huynh ních một mình một bụng mà không chia sớt cho ai cả, huynh không đáng mặt anh hùng!

Hấn tợp một cái hết ly rượu, nhón tay bốc mấy hột đậu phộng rang bỏ vào miệng nhai nhóp nhép rồi lại ngoác miệng ra cười, làm thằng “huynh đệ” tức lộn ruột. Nó đứng lên đập hấn một cái thật mạnh làm hấn ngã ngửa ra sau đúng vào cái bếp lửa đỏ rực, mấy cành củi văng tung tóe...

Người ta cứu hấn khỏi vết bỏng nặng ở đầu, nhưng người ta không cứu được đôi mắt hấn, đôi mắt đại khờ, đờ đẫn ấy mãi mãi không còn nhìn thấy ánh sáng nữa rồi!

Người ta xót xa cho hấn, thương hại hấn, lo lắng cho quãng đời còn lại của hấn.

- Rồi chắc nó cũng phải bị gậy đi ăn xin thôi!

Dân làng buồn lắm!

Hấn cũng buồn lắm!

Hấn mù rồi! Hấn không nhìn thấy gì nữa cả! Mấy hôm nay hấn cứ

ngồi một chỗ chờ những người còn nợ công mang cơm đến cho hắn. Giờ đây hắn buồn quá, hắn nhớ cái không khí ồn ào mỗi tối trong nhà, hắn nhớ những tiếng đệ huynh là lạ mà vui tai, hắn nhớ vòng tay choàng qua vai hắn. Đầu óc âm u của hắn không biết thế nào là tình đời đen bạc nên lúc này hắn chẳng oán trách ai, vả chăng hắn cũng đâu biết thế nào là oán trách.

Hắn mò mẫm tới chạn đựng thức ăn, mò mẫm tìm được diêm quẹt, hắn lại lần dò đi ra hè múc nước đổ vào ấm, còn một ít trà trong hộp, hắn nấu sẵn nước để chút nữa huynh đệ tới có cái mà vui với nhau. Hắn vừa đun lửa vừa nghĩ mông lung.

Hắn không rõ bây giờ trời đã tối hắn chưa, có lẽ tối lắm rồi vì hắn đã ăn cơm chiều từ lâu. Sao huynh đệ của hắn mãi hôm nay cũng chưa đến thăm hắn kia?

Ừa, sao bây giờ lại nóng như thế, mới lúc nãy không khí còn dễ chịu lắm mà! Hắn nóng quá, nóng như bị lửa đốt vậy, mà hình như có lửa thật, có tiếng gì nổ lép bép đâu đây. Hắn quờ tay vào vách và rứt ngay lại. Lửa rồi! Cháy nhà rồi! Hắn muốn kêu lên nhưng không hiểu sao đầu hắn nặng quá, miệng hắn cứng quá không mở ra được, hắn loay hoay tìm đường ra cửa. Ừ, ra được ngoài sân nhảy xuống ao tắm một cái cho mát!

Nóng quá! ngọt ngọt quá! Hắn thấy khó thở. Lối nào ra cửa hắn cũng không biết nữa, hắn chưa quen sống với cảnh đui mù. Hắn vấp chân ngã sòng soài ra đất, và trong một tích tắc đó dường như mắt hắn sáng ra, hắn nhận thấy quanh hắn rực lửa. Lửa làm hắn chói, hắn vội nhắm mắt lại, hắn quờ quạng như tìm cái gì đó, tìm mãi, vô vọng... Đám tang hắn thật buồn. Người ta đưa tiễn hắn như ngày xưa đã

từng tiễn đưa mẹ hấn.

Dân quê vốn rộng lòng, chôn cất hấn xong, họ quay về dọn dẹp đám tro than trên nền nhà cũ. Thay vào đó, họ dựng một cái miếu con con để đèn nhang cho mẹ con hấn, hai kẻ mà trời đất khiến xui đến sống ở đây và chết ở đây.

Lũ trẻ con mới cách đó không lâu hể thấy Tí khùng là ủa tới nô đùa, giờ thì chẳng đứa nào dám bén mảng đến khu vực ấy. Bọn trẻ kháo nhau “Tí khùng chết oan, hồn ma hiện về cháy đen, còn queo, ghê lắm!”.

Còn người lớn thì chép miệng thở dài:

- Tội nghiệp!

Đánh máy: Nguyễn Thị Mộng Thu

Nguồn: Tác giả / VNthquan - Thư viện Online

Được bạn: Ct.Ly đưa lên

vào ngày: 10 tháng 3 năm 2008